

Bộ, tỉnh:

Mẫu số 09c-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế tỉnh Tiền Giang

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy

Mã đơn vị: 1046370

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC

Năm 2023

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Xe ô tô		6	5.091.287	5.091.287		1.517.518							
1	FORD - BKS 63M-000.30	TỔ CÔNG XA	1	1.193.887	1.193.887						x			
2	Huyn dai - BKS 63A-005.60	TỔ CÔNG XA	1	678.000	678.000		361.442				x			
3	KIA - BKS 63C-036.91	TỔ CÔNG XA	1	349.400	349.400		114.932				x			
4	TOY - BKS 63A 00.697	TỔ CÔNG XA	1	1.420.000	1.420.000		1.041.144			x				
5	TOYOTA - BKS 63k-4933	TỔ CÔNG XA	1	725.000	725.000						x			
6	TOYOTA - BKS 63K-4939	TỔ CÔNG XA	1	725.000	725.000						x			
II	Tài sản cố định khác		1.423	158.895.827	139.599.445	19.296.382	44.630.322							
1	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA DUỢC	1	10.100		10.100	6.060							x
2	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA DUỢC	1	10.100		10.100	6.060							x
3	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.100		10.100	6.060							x
4	Máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp Hanshin, model HP-4512, S/N ML4002	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	2.695.000	2.695.000		898.333			x				
5	Máy thở không xâm nhập (Bipap, hãng sx : Respiroics- Philips)	KHOA NỘI TMLH	1	328.000	328.000					x				
6	Máy thở CPAP	KHOA NHI	1	73.150	73.150					x				
7	Máy thở (Covid-19)	KHOA NHIỄM	1	106.000	106.000		70.667			x				
8	Máy thở (Covid-19)	KHOA NHIỄM	1	106.000	106.000		70.667			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
9	Máy thở (Covid-19)	KHOA HSCC	1	106.000	106.000		59.360			x				
10	Máy thở (Covid-19)	KHOA NHIỄM	1	106.000	106.000		70.667			x				
11	Máy thở (Covid-19)	KHOA NHIỄM	1	106.000	106.000		59.360			x				
12	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NỘI TH	1	10.100		10.100	6.060							x
13	Máy thở	TỔ CÔNG XA	1	350.000	350.000		196.000			x				
14	Máy theo dõi sản khoa (thai đơn) - GE Heathcare - Model: Corometric 171	KHOA SẢN	1	147.000	147.000		66.150			x				
15	Máy theo dõi sản khoa (thai đôi) GE Heathcare - Model: Corometric 172	KHOA SẢN	1	189.000	189.000		85.050			x				
16	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA NỘI TH	1	220.000	220.000		123.200			x				
17	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA PT-GMHS	1	220.000	220.000		123.200			x				
18	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA HSCC	1	220.000	220.000		123.200			x				
19	Máy thở (Covid-19)	KHOA HSCC	1	106.000	106.000		59.360			x				
20	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NHIỄM	1	10.100		10.100	6.060							x
21	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA HSCC	1	10.100		10.100	6.060							x
22	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.100		10.100	6.060							x
23	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA SẢN	1	10.100		10.100	6.060							x
24	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NGOẠI	1	10.100		10.100	6.060							x
25	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NHI	1	10.100		10.100	6.060							x
26	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA HSCC	1	10.100		10.100	6.060							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức năng có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
27	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA HSCC	1	10.100		10.100	6.060							x
28	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.100		10.100	6.060							x
29	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	10.100		10.100	6.060							x
30	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NHIỄM	1	10.100		10.100	6.060							x
31	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.100		10.100	6.060							x
32	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	10.100		10.100	6.060							x
33	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA DƯỢC	1	10.100		10.100	6.060							x
34	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA SẢN	1	10.100		10.100	6.060							x
35	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	PHÒNG KHÁM TMH	1	10.100		10.100	6.060							x
36	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	PHÒNG CNTT	1	10.100		10.100	6.060							x
37	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA DƯỢC	1	10.100		10.100	6.060							x
38	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	BAN GIÁM ĐỐC	1	10.100		10.100	6.060							x
39	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NỘI TMLH	1	10.100		10.100	6.060							x
40	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA NỘI TH	1	220.000	220.000		123.200			x				
41	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	10.100		10.100	6.060							x
42	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	220.000	220.000		123.200			x				
43	Máy theo dõi bệnh nhân 3 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA NỘI TH	1	112.000	112.000		62.720			x				
44	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA HSCC	1	220.000	220.000		123.200			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
45	Máy scan Hp Scanjet Pro 3000S3	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.500		9.500			x					
46	Máy scan HP Pro 3000 S4	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	10.340		10.340	8.272							x
47	Máy sấy đồ vải (>34 kg)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	289.977	289.977				x					
48	Máy sấy công nghiệp UNIMAC	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	263.218	263.218				x					
49	Máy rửa màng lọc thận Nhất An Sinh	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	217.000	217.000		72.333			x				
50	Máy quét mã vạch	KHOA HSCC	1	5.720	5.720				x					
51	Máy quét mã vạch	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.720	5.720				x					
52	Máy quét mã vạch	KHOA SẢN	1	5.720	5.720				x					
53	Máy siêu âm Doppler màu 4D - Covid 19	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	1.650.000	1.650.000		924.000			x				
54	Máy quét mã vạch	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.720	5.720				x					
55	Máy quét mã vạch	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.220	5.220				x					
56	Máy quét mã vạch	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.720	5.720				x					
57	Máy quét (scan) 2 mặt HP ScanJet Pro 3000S4 Sheet-feed	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	9.185		9.185	3.674							
58	Máy quét (scan) 2 mặt HP ScanJet Pro 3000S4 Sheet- feed	KHOA DƯỢC	1	9.185		9.185	3.674							
59	Máy quay ly tâm (Model EBA 21)	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	64.198	64.198					x				
60	Máy quay li tâm	KHOA NHIỄM	1	10.500	10.500					x				
61	Máy quay li tâm	KHO HC	1	19.600	19.600				x					
62	Máy phun dịch khử trùng phòng mổ (model TBT2000)	KHOA PT-GMHS	1	48.300	48.300				x					
63	Máy quét mã vạch	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.720	5.720				x					
64	Máy siêu âm Doppler màu số hóa 4D - Toshiba	KHO HC	1	852.000	852.000					x				
65	Máy siêu âm màu 4D, 3 đầu dò kèm máy in màu có xe đẩy	KHOA KHÁM BỆNH	1	1.160.000	1.160.000		217.500			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
66	Máy siêu âm màu Voluson P6	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	1.123.000	1.123.000		505.350			x				
67	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	10.100		10.100	6.060							x
68	Máy theo dõi bệnh nhân 3 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA NỘI TH	1	112.000	112.000		62.720			x				
69	Máy tạo oxy (5 lít/phút) (Covid 19)	KHOA HSCC	1	43.000	43.000		21.500		x					
70	Máy tạo oxy (5 lít/phút) (Covid 19)	KHOA HSCC	1	43.000	43.000		21.500		x					
71	Máy tạo oxy (5 lít/phút) (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	43.000	43.000		21.500		x					
72	Máy tạo oxy (5 lít/phút) (Covid 19)	KHOA HSCC	1	43.000	43.000		21.500		x					
73	Máy tạo oxy (5 lít/phút) (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	43.000	43.000		21.500		x					
74	Máy tạo oxy (5 lít/phút) (Covid 19)	KHOA HSCC	1	43.000	43.000		21.500		x					
75	Máy tán sỏi Trymedyne Model 1230-30	KHOA PT-GMHS	1	1.995.000	1.995.000		665.000			x				
76	Máy tán sỏi ngoài cơ thể	KHO HC	1	735.000	735.000					x				
77	Máy soi ngực cá nhân (Máy soi ven) BD2200	KHOA SẢN	1	6.800		6.800	4.380							x
78	Máy soi cổ tử cung	KHOA SẢN	1	50.000	50.000					x				
79	Máy sốc tim tạo nhịp lưỡng pha Nihon Kohden - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	210.000	210.000		117.600		x					
80	Máy sốc tim	KHOA HSCC	1	75.000	75.000					x				
81	Máy sinh hóa bán tự động BTS350	KHO HC	1	74.204	74.204					x				
82	Máy siêu âm trắng đen 2 đầu dò kèm máy in có xe đẩy	KHOA HSCC	1	529.000	529.000		99.188		x					
83	Máy siêu âm tim 3 đầu dò Vivid S60N	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	1.891.000	1.891.000		630.333			x				
84	Máy siêu âm tại giường (trắng đen)-DUS-600	KHOA NỘI TH	1	399.777	399.777		223.875			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
85	Máy siêu âm màu Voluson P8	KHOA SẢN	1	1.342.000	1.342.000		603.900			x				
86	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA HSCC	1	220.000	220.000		123.200			x				
87	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	PHÒNG KHÁM TMH	1	10.100		10.100	6.060							x
88	Máy tính FPT Elead	KHOA YHCT	1	8.400		8.400	1.680		x					
89	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NHI	1	10.100		10.100	6.060							
90	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHO HC	1	22.300	22.300					x				
91	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA NGOẠI	1	22.300	22.300					x				
92	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA SẢN	1	21.050	21.050					x				
93	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA NỘI TH	1	22.300	22.300					x				
94	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA NHIỄM	1	22.300	22.300					x				
95	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA HSCC	1	22.300	22.300					x				
96	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA NHI	1	22.300	22.300					x				
97	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA NHI	1	22.300	22.300					x				
98	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA SẢN	1	21.050	21.050					x				
99	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA HSCC	1	19.200	19.200					x				
100	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA HSCC	1	19.200	19.200					x				
101	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	29.925	29.925					x				
102	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	30.124	30.124					x				
103	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHO HC	1	19.200	19.200					x				
104	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA NỘI TMLH	1	29.925	29.925					x				
105	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA NỘI TH	1	18.575	18.575					x				
106	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA HSCC	1	19.200	19.200					x				
107	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	19.200	19.200					x				
108	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	29.925	29.925					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
109	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA HSCC	1							x				
110	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA HSCC	1	22.300	22.300					x				
111	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		24.780			x				
112	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		24.780			x				
113	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		24.780			x				
114	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		24.780			x				
115	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		24.780			x				
116	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		24.780			x				
117	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHIỄM	1	44.250	44.250		24.780			x				
118	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		24.780			x				
119	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		24.780			x				
120	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		24.780			x				
121	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		24.780			x				
122	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		24.780			x				
123	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		24.780			x				
124	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHIỄM	1	44.250	44.250		24.780			x				
125	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		24.780			x				
126	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHIỄM	1	44.250	44.250		24.780			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
127	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		24.780			x				
128	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHIỄM	1	44.250	44.250		24.780			x				
129	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		24.780			x				
130	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		24.780			x				
131	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHO HC	1							x				
132	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA SÀN	1	18.575	18.575					x				
133	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHO HC	1	19.200	19.200					x				
134	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
135	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
136	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
137	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
138	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NỘI TMLH	1	48.000	48.000		26.880			x				
139	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	48.000	48.000		26.880			x				
140	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
141	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
142	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
143	Máy tính xách tay hiệu Dell	PHÒNG CNTT	1	18.338	18.338				x					
144	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT	KHOA DƯỢC	1	8.530		8.530	1.706		x					
145	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	8.530		8.530	1.706		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
146	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	8.530		8.530	1.706		x					
147	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.530		8.530	1.706		x					
148	Máy tính FPT Elead	KHOA DƯỢC	1	8.400		8.400	1.680		x					
149	Máy tính FPT Elead	KHOA DƯỢC	1	8.400		8.400	1.680		x					
150	Máy tính FPT Elead	PHÒNG KHTH	1	8.400		8.400	1.680		x					
151	Máy phát điện 350 KVA (model KV350C2, hãng sx: KOHLER)	TỔ ĐIỆN	1	1.187.583	1.187.583				x					
152	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	8.530		8.530	1.706		x					
153	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
154	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
155	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
156	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHO HC	1	18.575	18.575					x				
157	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA HSCC	1							x				
158	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA NHIỄM	1	18.575	18.575					x				
159	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA NỘI TMLH	1	29.925	29.925					x				
160	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	19.200	19.200					x				
161	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA NỘI TH	1	30.124	30.124					x				
162	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	19.200	19.200					x				
163	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA HSCC	1							x				
164	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	19.200	19.200					x				
165	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA NỘI TH	1	19.200	19.200					x				
166	Máy truyền dịch tự động - TE-112	KHOA PT-GMHS	1	19.199	19.199					x				
167	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	48.000	48.000		26.880			x				



STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
168	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
169	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
170	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
171	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	48.000	48.000		26.880			x				
172	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
173	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NỘI TMLH	1	48.000	48.000		26.880			x				
174	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		26.880			x				
175	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NGOẠI	1	10.100		10.100	6.060							x
176	Máy phân tích sinh hóa tự động JOEL (model: JCA-BM 6010/C)	BP XÉT NGHIỆM	1	3.363.100	3.363.100		1.513.395			x				
177	Máy phân tích huyết học tự động Sysmex	BP XÉT NGHIỆM	1	2.079.000		2.079.000	935.550			x				
178	Máy phân tích khí máu GEM PREMIER 3500 - Covid 19	BP XÉT NGHIỆM	1	740.000	740.000		414.400			x				
179	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		23.750			x				
180	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		23.750			x				
181	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		23.750			x				
182	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		23.750			x				
183	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHI	1	47.500	47.500		23.750			x				
184	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		23.750			x				
185	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA HSCC	1	47.500	47.500		23.750			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Độ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
186	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA HSCC	1	47.500	47.500		23.750			x				
187	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		23.750			x				
188	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	47.500	47.500		23.750			x				
189	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		23.750			x				
190	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		23.750			x				
191	Máy hút dịch di động (bình hút ≥ 2 lít) Cami (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	38.000	38.000		21.280			x				
192	Máy hút dịch di động (bình hút ≥ 2 lít) Cami (Covid 19)	KHOA SẢN	1	38.000	38.000		21.280			x				
193	Máy hút dịch di động (bình hút ≥ 2 lít) Cami (Covid 19)	KHOA PT-GMHS	1	38.000	38.000		21.280			x				
194	Máy hút dịch di động (bình hút ≥ 2 lít) Cami (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	38.000	38.000		21.280			x				
195	Máy hút dịch di động (bình hút ≥ 2 lít) Cami (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	38.000	38.000		21.280			x				
196	Máy hút dịch Cami	TỔ CÔNG XA	1	10.000	10.000		5.000		x					
197	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		23.750			x				
198	Máy hút dịch 2 bình Thomas	KHOA PT-GMHS	1	9.600	9.600					x				
199	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		23.750			x				
200	Máy hút dịch trên xe cứu thương Cami	KHOA HSCC	1	5.800	5.800					x				
201	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA NGOẠI	1	6.100		6.100	3.660							x
202	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	PHÒNG KẾ TOÁN	1	6.100		6.100	3.660							x
203	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	6.100		6.100	3.660							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
204	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	6.100		6.100	3.660							x
205	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA NỘI TMLH	1	6.100		6.100	3.660							x
206	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	6.100		6.100	3.660							x
207	Máy in hai mặt (HP LaserJet M404dw)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.686		6.686	2.674							
208	Máy in 2 mặt Hp M402DN	KHOA DƯỢC	1	5.830		5.830				x				
209	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		23.750			x				
210	Máy in 2 mặt Hp M402DN	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	5.830		5.830				x				
211	Máy in 2 mặt Hp M402DN	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.830		5.830				x				
212	Máy in 2 mặt Hp M402DN	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	5.830		5.830				x				
213	Máy hút thai di động	KHOA SẢN	1	12.500	12.500					x				
214	Máy hút nhót	KHOA SẢN	1	6.270	6.270					x				
215	Máy hút khí màng phổi (model Contant 1400)	KHOA NGOẠI	1	11.025	11.025					x				
216	Máy hút khí màng phổi	KHOA HSCC	1	6.500	6.500					x				
217	Máy hút khí màng phổi	KHOA PT-GMHS	1	6.500	6.500					x				
218	Máy hút dịch trên xe cứu thương Cami	KHOA HSCC	1	5.800	5.800					x				
219	Máy in 2 mặt Hp M402DN	PHÒNG CNTT	1	5.830		5.830				x				
220	Máy hút dịch 2 bình Thomas	KHO HC	1	9.600	9.600					x				
221	Máy hút dịch 2 bình Thomas	KHO HC	1	9.600	9.600					x				
222	Máy hút dịch 2 bình Thomas	KHOA HSCC	1	9.600	9.600					x				
223	Máy hấp dụng cụ	KHOA PT-GMHS	1	6.000	6.000				x					
224	Máy giúp thở đa năng (đa chức năng) Vivo 65 - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	595.000	595.000		333.200			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
225	Máy giúp thở đa năng (đa chức năng) Vivo 65 - Covid 19	KHOA HSCC	1	595.000	595.000		333.200			x				
226	Máy giúp thở CPAP (model REMstar)	KHO HC	1	67.399	67.399					x				
227	Máy giúp thở (dùng cho vận chuyển cấp cứu) ParaPAC Plus 310- Covid 19	KHOA NHIỄM	1	475.000	475.000		266.000			x				
228	Máy giúp thở (dùng cho vận chuyển cấp cứu) ParaPAC Plus 310- Covid 19	KHOA HSCC	1	475.000	475.000		266.000			x				
229	Máy giặt, vắt công nghiệp UNIMAC	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	314.714	314.714				x					
230	Máy giặt, vắt (>27 kg)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	347.972	347.972				x					
231	Máy hấp tiệt trùng	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	112.200	112.200				x					
232	Máy giặt LG (công suất 19kg)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	16.490		16.490	9.894			x				
233	Máy giặt dân dụng từ >=10kg hiệu LG	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	13.200		13.200	5.280							x
234	Máy giặt công nghiệp IMESA, model RC40	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	369.776	369.776		92.444		x					
235	Máy giặt công nghiệp (hiệu UNIMAC)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	314.794	314.794				x					
236	Máy giặt Aqua 12,5 kg	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.800		7.800			x					
237	Máy giặt Aqua (model AQ-U125ZAT)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.800	7.800				x					
238	Máy giặt 10 kg LG	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	15.000	15.000		3.000		x					
239	Máy ghế nha (model Pro Ensemble)	PHÒNG KHÁM RHM	1	187.000	187.000					x				
240	Máy gây mê, giúp thở + máy nén khí (model S/5 AESPIRE 7900, hãng sx OMEDA)	KHOA PT-GMHS	1	528.350	528.350					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
241	Máy giặt gia đình Aqua 12 kg	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	9.700	9.700		1.940		x					
242	Máy hấp tiệt trùng	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	50.000	50.000				x					
243	Máy hấp tiệt trùng 151 lít VM-360	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	90.546	90.546				x					
244	Máy hút âm Harison HD-60B	KHOA PT-GMHS	1	15.500		15.500	3.875		x					
245	Máy hút dịch 2 bình Thomas	KHOA PT-GMHS	1	9.700	9.700					x				
246	Máy hút dịch 2 bình Thomas	KHOA PT-GMHS	1	9.900	9.900					x				
247	Máy hút dịch 2 bình (hiệu DF600)	KHOA PT-GMHS	1	14.963	14.963					x				
248	Máy hút dịch 2 bình (hiệu DF600)	KHOA PT-GMHS	1	14.963	14.963					x				
249	Máy hút dịch 2 bình (hãng sx Thomas)	KHOA PT-GMHS	1	18.690	18.690					x				
250	Máy hút dịch 2 bình (DF600)	KHOA PT-GMHS	1	14.963	14.963					x				
251	Máy hút dịch (New Askir 30)	KHOA YHCT	1	5.460		5.460				x				
252	Máy hút dịch (model SU305P, hãng sx Gemmy)	BP NỘI SOI	1	16.380	16.380					x				
253	Máy hút dịch (model SU 305P, hãng sx Gemmy)	PHÒNG KHÁM TMH	1	16.380	16.380					x				
254	Máy hút dịch (model SU 305P, hãng sx Gemmy)	KHOA NGOẠI	1	16.380	16.380					x				
255	Máy hút dịch (model SU 305P, hãng sx Gemmy)	KHOA PT-GMHS	1	16.380	16.380					x				
256	Máy hút dịch (model SU 305P, hãng sx Gemmy)	KHOA NỘI TMLH	1	16.380	16.380					x				
257	Máy hút dịch (model SU 305P, hãng : Gemmy)	BP NỘI SOI	1	16.380	16.380					x				
258	Máy hút dịch	KHOA PT-GMHS	1	12.500	12.500					x				
259	Máy hút bụi mực Atrix OMEGA SUPREME Plus	PHÒNG CNTT	1	6.760		6.760	2.704			x				
260	Máy hút âm Hanison (model: HD-45B)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	12.500	12.500				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
261	Máy hút ẩm Hanison (model: HD-45B)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	12.500	12.500				x					
262	Máy hút ẩm Dorosin (ER-616C)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	5.400		5.400	1.688		x					
263	Máy hút ẩm công nghiệp Harison	BP NỘI SOI	1	11.205	11.205		1.401		x					
264	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA NHIỄM	1	6.100		6.100	3.660							x
265	Máy phân tích nước tiểu Combi 500	BP XÉT NGHIỆM	1	91.350	91.350					x				
266	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA ĐƯỢC	1	6.100		6.100	3.660							x
267	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	BP XÉT NGHIỆM	1	6.100		6.100	3.660							x
268	Máy nén khí nha	PHÒNG KHÁM RHM	1	24.200	24.200					x				
269	Máy nén khí KOBE HTP-160L	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	17.712		17.712	13.664							
270	Máy nén khí 10HP+ bộ lọc nhớt 10HP	TỔ ĐIỆN	1	31.080	31.080				x					
271	Máy ly tâm Hematoric	KHOA HSCC	1	69.993	69.993		39.196			x				
272	Máy ly tâm Hematoric	KHOA NHI	1	69.993	69.993		39.196			x				
273	Máy ly tâm Hematoric	KHOA NHIỄM	1	69.993	69.993		39.196			x				
274	Máy lọc và khử khuẩn không khí Quatro (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	240.000	240.000		120.000			x				
275	Máy lọc nước RO Pacific 50l/h	KHOA SẢN	1	11.100		11.100			x					
276	Máy nén khí Puma	TỔ ĐIỆN	1	65.590	65.590				x					
277	Máy lọc nước RO Pacific 30 l/h	KHOA NGOẠI	1	9.700		9.700			x					
278	Máy lọc nước RO Pacific 30 l/h	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.700		9.700			x					
279	Máy lọc nước RO Pacific 120l/h	BP XÉT NGHIỆM	1	17.900		17.900			x					
280	Máy lọc nước RO 100 lít (hiệu Pacific)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	17.800	17.800				x					
281	Máy laser bán dẫn 10 đầu châm (model M302A)	KHOA YHCT	1	28.000	28.000					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
282	Máy laser bán dẫn 10 đầu châm (model M302A)	KHOA YHCT	1	28.000	28.000					x				
283	Máy laser bán dẫn 10 đầu châm (model M302A)	KHOA YHCT	1	28.000	28.000					x				
284	Máy laser bán dẫn 10 đầu châm	KHOA YHCT	1	26.000	26.000					x				
285	Máy laser bán dẫn 10 đầu châm	KHOA YHCT	1	26.000	26.000					x				
286	Máy lọc nước RO Pacific 30 l/h	KHOA PT-GMHS	1	9.700		9.700			x					
287	Máy lắc	BP XÉT NGHIỆM	1	8.323	8.323				x					
288	Máy nén khí Shark (50 lít)	KHO HC	1	6.600		6.600			x					
289	Máy nghe tim thai Bistos	KHOA SẢN	1	5.800	5.800					x				
290	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		24.780			x				
291	Máy phân tích huyết học 22 thông số Nihon Kohden	BP XÉT NGHIỆM	1	799.000	799.000					x				
292	Máy nước uống nóng, lạnh Karofi	KHOA NHIỄM	1	8.600		8.600	1.720		x					
293	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA	1	6.800	6.800				x					
294	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					
295	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					
296	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					
297	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHOA NỘI TH	1	6.800	6.800				x					
298	Máy nghe tim thai (model Smartdop 45)	KHO HC	1	20.979	20.979					x				
299	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					
300	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					
301	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.800	6.800				x					
302	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHOA NỘI TMLH	1	6.800	6.800				x					
303	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					
304	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
305	Máy nhuộm HE - Thermo Shandon - Model: Gemini AS	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	929.985	929.985		418.493			x				
306	Máy nghe tim thai L-250	KHO HC	1	14.530	14.530					x				
307	Máy nghe tim thai Bistos	KHOA SẢN	1	5.800	5.800					x				
308	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHOA HSCC	1	6.800	6.800				x					
309	Máy khoan xương điện (model TPS 51000-1, STRYKER)	KHOA PT-GMHS	1	161.516	161.516					x				
310	Máy khoan xương	KHOA PT-GMHS	1	12.000	12.000					x				
311	Máy in trắng đen dùng cho hệ thống siêu âm	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	18.790	18.790				x					
312	Máy in laser Hp Pro M401d	PHÒNG CNTT	1	5.950	5.950									
313	Máy in Laser HP Jetpro 400	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	6.500	6.500				x					
314	Máy in laser HP 401d	PHÒNG KHÁM TMH	1	6.050	6.050				x					
315	Máy in laser HP 401d	PHÒNG CNTT	1	6.050	6.050				x					
316	Máy in laser HP	KHOA NỘI TH	1	6.430		6.430	1.286		x					
317	Máy in laser HP	KHOA NGOẠI	1	6.430		6.430	1.286		x					
318	Máy in laser (hiệu HP P2015d)	PHÒNG CNTT	1	6.945	6.945				x					
319	Máy in kim Epson	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	5.116	5.116				x					
320	Máy in laser trắng đen HP Pro 400	KHOA NHI	1	5.336	5.336				x					
321	Máy in kim Epson	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	5.116	5.116				x					
322	Máy in HP LaserJet Pro M404dn	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	6.270		6.270	3.762							
323	Máy in HP Laser Pro M404DN	PHÒNG KẾ TOÁN	1	6.400		6.400	2.560							
324	Máy in HP Laser Pro M404DN	KHOA NHIỄM	1	6.400		6.400	2.560							
325	Máy in HP laser jet	KHOA NHI	1	6.480	6.480				x					
326	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA HSCC	1	6.100		6.100	3.660							x
327	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA NHI	1	6.100		6.100	3.660							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
328	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.100		6.100	3.660							x
329	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	6.100		6.100	3.660							x
330	Máy in HP LaserJet Pro M404dn	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	6.270		6.270	3.762							
331	Máy in laser trắng đen HP Pro 400	KHOA NỘI TH	1	5.336	5.336				x					
332	Máy in laser trắng đen HP Pro 400	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.336	5.336				x					
333	Máy in laser trắng đen HP Pro 400	PHÒNG CNTT	1	5.336	5.336				x					
334	Máy in trắng đen dùng cho hệ thống siêu âm	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	18.790	18.790				x					
335	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	PHÒNG KẾ TOÁN	1	5.540	5.540				x					
336	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	5.540	5.540				x					
337	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	KHOA DƯỢC	1	5.540	5.540				x					
338	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	KHOA DƯỢC	1	5.540	5.540				x					
339	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	BAN GIÁM ĐỐC	1	5.540	5.540				x					
340	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	KHOA NHI	1	5.540	5.540				x					
341	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	PHÒNG KẾ TOÁN	1	5.540	5.540				x					
342	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	PHÒNG KHTH	1	5.540	5.540				x					
343	Máy in siêu tốc (hiệu Gestetner DX4545)	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	98.500	98.500				x					
344	Máy in phim laser Xquang (Máy in phim y khoa khô laser)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	80.000		80.000	61.714							x
345	Máy in nhiệt trắng đen Sony	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	25.000		25.000	10.000							x
346	Máy in nhiệt trắng đen Sony	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	25.000		25.000	5.000			x				
347	Máy in nhiệt trắng đen Sony	KHOA KHÁM BỆNH	1	25.000		25.000	5.000		x					
348	Máy in màu	BP XÉT NGHIỆM	1	6.875		6.875	2.750		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
349	Máy in mã vạch Zebra, model GT420T	BP XÉT NGHIỆM	1	8.570		8.570			x					
350	Máy in mã vạch Zebra, model GK420T	PHÒNG CNTT	1	8.570		8.570			x					
351	Máy in mã vạch Zebra	BP XÉT NGHIỆM	1	8.570		8.570			x					
352	Máy in Laserjet HP pro M404DN	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	6.500		6.500	3.600							x
353	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA SẢN	1	6.100		6.100	3.660							x
354	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		24.780			x				
355	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		24.780			x				
356	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		24.780			x				
357	Thiết bị chuyên Cisco 24 port	PHÒNG CNTT	1	6.990		6.990	1.398		x					
358	Switch - tủ Cabinet	PHÒNG CNTT	1	107.228	107.228				x					
359	Sinh hiển vi khám mắt Ohira	PHÒNG KHÁM MẮT	1	308.500	308.500					x				
360	Sân đường nội bộ	BỆNH VIỆN ĐKKV CAILẬY	1	1.313.495	1.313.495				x					
361	Sân bệnh viện (phần lót dane sân trước)	BỆNH VIỆN ĐKKV CAILẬY	1	132.204	132.204				x					
362	Sân bệnh viện (có lót dane)	BỆNH VIỆN ĐKKV CAILẬY	1	72.757	72.757				x					
363	Ruột kéo mini Metzaenbaun	KHO HC	1	13.600	13.600					x				
364	Phần mềm bản quyền	PHÒNG CNTT	1	19.281	19.281				x					
365	Thiết bị chuyển mạch (KVM Switch 8 port)	PHÒNG CNTT	1	5.704	5.704				x					
366	Phần mềm bản quyền	PHÒNG CNTT	1	19.281	19.281				x					
367	Nồi hấp ngang 1 cửa 300 lít chạy điện	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	628.000	628.000		78.500		x					
368	Nồi hấp 75 lít (model TC-339, hãng sx Nuskky)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	115.500	115.500				x					



STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
369	Nhà vệ sinh môi trường 1 buồng	KHOA HSCC	1	18.810		18.810	11.756							
370	Motor giảm tốc 2 HP (hiệu Teco)	TỔ BẢO VỆ	1	5.000	5.000				x					
371	Monitor theo dõi sản khoa Toitu	KHOA SẢN	1	145.000	145.000		48.333			x				
372	Monitor theo dõi sản khoa Toitu	KHOA SẢN	1	145.000	145.000		48.333			x				
373	Monitor theo dõi sản khoa Toitu	KHOA SẢN	1	145.000	145.000		48.333			x				
374	Monitor theo dõi bệnh nhân Nihon Kohden	KHOA NHIỄM	1	239.000	239.000		133.840			x				
375	Nồi hấp ướn 16 lít (HI-300, Huxley)	BP XÉT NGHIỆM	1	13.810	13.810					x				
376	Monitor theo dõi bệnh nhân Nihon Kohden	KHOA NHIỄM	1	239.000	239.000		133.840			x				
377	Thiết bị chuyển mạch (Switch 48 ports)	PHÒNG CNTT	1	20.790	20.790				x					
378	Thiết bị chuyển mạch hiệu Cisco (Hub 48 port)	PHÒNG CNTT	1	11.850		11.850			x					
379	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA DƯỢC	1	12.700	12.700				x					
380	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA HSCC	1	12.700	12.700				x					
381	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHO HC	1	12.700	12.700				x					
382	Tivi Samsung 40 inch, phiên bản DA01	KHOA SẢN	1	8.100		8.100			x					
383	Tivi Sony 43 inch (model: KDL-43W800C)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	12.700	12.700				x					
384	Tích điện (UPS) Santak 2KVA	PHÒNG CNTT	1	18.450		18.450	3.690		x					
385	Thương hiệu Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	10.000	10.000		10.000							
386	Thùng rác có bánh xe (mã số FPL 660)	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	5.900	5.900				x					
387	Thiết bị chuyển mạch Cisco	PHÒNG CNTT	1	5.918		5.918			x					
388	Thùng rác có bánh xe (mã số FPL 660)	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	5.900	5.900				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức năng có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
389	Thùng rác (mã số FPL 660)	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	5.400	5.400				x					
390	Thùng chứa rác FPL 660	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	6.150	6.150				x					
391	Thùng chứa rác FPL 660	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	6.150	6.150				x					
392	Thùng chứa rác 660 lít MGB 6868	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	5.280		5.280			x					
393	Thùng chứa rác 660 lít MGB 6868	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	5.280		5.280			x					
394	Thiết bị tường lửa Fortigate	PHÒNG CNTT	1	22.895	22.895				x					
395	Thiết bị mô-ni-tơ soi ổ bụng có monitor - Richard Wolf GmPH	KHOA PT-GMHS	1	3.752.100		3.752.100	1.688.445			x				
396	Thiết bị định tuyến vô tuyến (wifi) Linksys EA9300	PHÒNG CNTT	1	6.600		6.600			x					
397	Thùng rác (mã số FPL 660)	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	5.900	5.900				x					
398	Monitor theo dõi bệnh nhân Nihon Kohden	KHOA NHI	1	239.000	239.000		133.840			x				
399	Monitor theo dõi bệnh nhân Nihon Kohden	KHOA HSCC	1	239.000	239.000		133.840			x				
400	Monitor theo dõi bệnh nhân Nihon Kohden	KHOA HSCC	1	239.000	239.000		133.840			x				
401	Máy xét nghiệm huyết học 22 thông số Excell 2280	BP XÉT NGHIỆM	1	374.850	374.850					x				
402	Máy xét nghiệm đông máu tự động	BP XÉT NGHIỆM	1	1.233.800		1.233.800	689.440			x				
403	Máy X Quang di động Sedecal - Covid 19	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	783.000	783.000		438.480			x				
404	Máy vùi mô - Thermo Shandon, model: HistoStar	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	661.500	661.500		297.675			x				
405	Máy vi tính xách tay (hiệu Sony)	PHÒNG CNTT	1	18.920	18.920				x					
406	Máy vi tính ROBO PROMIC	KHOA KHÁM BỆNH	1	14.586		14.586	11.669							x
407	Máy vi tính Robo	PHÒNG CNTT	1	8.250		8.250	1.650		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
408	Máy vi tính Robo	PHÒNG CNTT	1	8.250		8.250	1.650		x					
409	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động AU680	BP XÉT NGHIỆM	1	2.600.000	2.600.000					x				
410	Máy vi tính Robo	PHÒNG CNTT	1	8.250		8.250	1.650		x					
411	Máy vi tính hiệu Robo	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	7.890	7.890				x					
412	Máy vi tính hiệu Robo	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	7.960	7.960				x					
413	Máy vi tính hiệu FPT Elead	KHOA DƯỢC	1						x					
414	Máy vi tính hiệu FPT	KHOA KHÁM BỆNH	1	15.450		15.450			x					
415	Máy vi tính FPT G4600, màn hình LG19,5 inch	PHÒNG CNTT	1	9.150		9.150			x					
416	Máy vi tính FPT G4600, màn hình LG 19.5 inch	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.150		9.150			x					
417	Máy vi tính FPT Elead T4500	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	9.850		9.850			x					
418	Máy vi tính FPT Elead M710	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	9.650		9.650			x					
419	Máy vi tính hiệu Robo	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	7.960	7.960				x					
420	Máy xử lý mô - Thermo Shandon, model: STP120-2	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	791.700	791.700		356.265			x				
421	Môitor theo dõi bệnh 5 thông số	KHOA HSCC	1	142.500	142.500		26.719			x				
422	Monitor 5 thông số (model MSM-2351K, Nihon Kohden)	KHOA SẢN	1	110.912	110.912					x				
423	Monitor theo dõi bệnh nhân (Nihon Kohden)	KHOA HSCC	1	189.000		189.000	85.050			x				
424	Monitor theo dõi bệnh nhân (Nihon Kohden)	KHOA NHI	1	189.000		189.000	85.050			x				
425	Monitor theo dõi bệnh 5 thông số	KHOA PT-GMHS	1	142.500	142.500		26.719			x				
426	Monitor theo dõi bệnh 5 thông số	KHOA NGOẠI	1	142.500	142.500		26.719			x				
427	Monitor theo dõi bệnh 5 thông số	KHOA PT-GMHS	1	142.500	142.500		26.719			x				
428	Monitor theo dõi bệnh 5 thông số	KHOA HSCC	1	142.500	142.500		26.719			x				
429	Monitor theo dõi bệnh 5 thông số	KHOA NỘI TMLH	1	142.500	142.500		26.719			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
430	Monitor theo dõi bệnh (DASH 4000)	KHOA PT-GMHS	1	168.235	168.235					x				
431	Monitor sản khoa Corometrics	KHO HC	1	70.000	70.000					x				
432	Monitor sản khoa chức năng (model MT-516, Toitu)	KHOA KHÁM BỆNH	1	81.512	81.512					x				
433	Monitor sản khoa 2 chức năng (model F9, hãng sx Medgyn)	KHOA SẢN	1	94.500	94.500					x				
434	Monitor màu 7 thông số (model BMS-4101K, hãng sx Nihon Kohden)	KHOA PT-GMHS	1	165.303	165.303					x				
435	Monitor màu 7 thông số (H5N1) BSM-4101K	KHOA PT-GMHS	1							x				
436	Monitor 6 thông số Votem	KHOA HSCC	1	119.481	119.481					x				
437	Monitor 6 thông số + ETCO2 (model Omni III)	BP NỘI SOI	1	115.500	115.500					x				
438	Monitor 6 thông số + ETCO2 (model Omni III)	KHO HC	1	115.500	115.500					x				
439	Monitor 6 thông số (model BMS-2351K, Nihon Kohden)	KHOA PT-GMHS	1	140.312	140.312					x				
440	Monitor 6 thông số (hiệu: Votem)	KHOA PT-GMHS	1	119.481	119.481					x				
441	Monitor 5 thông số BSM - 2351K (model Lifescope L, hãng sx: Nihon Kohden)	KHOA PT-GMHS	1	140.700	140.700					x				
442	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHO HC	1	12.700	12.700				x					
443	MÁY VI TÍNH FPT ELEAD	KHOA KHÁM BỆNH	1	14.893		14.893	11.914							x
444	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA NGOẠI	1	12.700	12.700				x					
445	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA	1	12.700	12.700				x					
446	Vỏ ngoài trocar 11mm, loại vòng xoắn, có van khóa	KHOA PT-GMHS	1	20.650	20.650					x				
447	Vỏ ngoài 21Fr cho ống kính soi A20913A (DCPTNS)	KHOA PT-GMHS	1	30.850	30.850					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
448	UPS Santak 02 KVA	PHÒNG CNTT	1	16.500	16.500				x					
449	UPS Santak	PHÒNG CNTT	1	23.000	23.000				x					
450	UPS Santak	BP XÉT NGHIỆM	1	15.990	15.990				x					
451	Tường rào	BỆNH VIỆN ĐKKV CẠI LẬY	1	520.836	520.836		268.477		x					
452	Tủ thuốc inox (có ngăn A B)	KHOA NHIỄM	1	8.200	8.200		1.640		x					
453	Tủ thuốc inox (có ngăn A B)	KHOA NHIỄM	1	8.200	8.200		1.640		x					
454	Vòi cảm ứng inox AMV-90	KHOA SẢN	1	7.530		7.530	1.506		x					
455	Tủ thuốc inox -201	KHOA NHIỄM	1	7.500	7.500		1.500		x					
456	Tủ tập thể bằng gỗ (2*2.5*2)m	KHOA NGOẠI	1	13.000	13.000				x					
457	Tủ tập thể (1.5*2)m	PHÒNG KHTH	1	6.800	6.800				x					
458	Tủ sấy tiệt trùng khô	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	106.900	106.900		20.044			x				
459	Tủ sấy Ozone	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	55.000	55.000					x				
460	Tủ sấy Memmert	BP XÉT NGHIỆM	1	10.000	10.000				x					
461	Tủ sấy Memmert	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	12.254	12.254				x					
462	Tủ sấy Memmert	BP XÉT NGHIỆM	1	14.600	14.600					x				
463	Tủ sấy (model UNB200, hãng sx Memmert)	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	23.143	23.143									
464	Tủ tập thể bằng gỗ (2*2.5*2)m	KHOA NGOẠI	1	13.000	13.000				x					
465	Tủ sắt	KHOA YHCT	1	6.000		6.000	1.200		x					
466	Vòi cảm ứng inox AMV-90	KHOA SẢN	1	7.530		7.530	1.506		x					
467	Xe đẩy bệnh nhân nằm	KHOA HSCC	1	7.500		7.500	4.500							x
468	Xe inox đẩy cơm	KHOA DINH DƯỠNG	1	6.400	6.400				x					
469	Xe inox đẩy cơm	KHOA DINH DƯỠNG	1	6.400	6.400				x					
470	Xe inox (đẩy cơm)	KHOA DINH DƯỠNG	1	6.400	6.400				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
471	Xe đẩy giao nhận dụng cụ bằng inox	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.040		7.040			x					
472	Xe đẩy giao nhận dụng cụ bằng inox	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.040		7.040			x					
473	Xe đẩy giao nhận dụng cụ bằng inox	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.040		7.040			x					
474	Xe đẩy giao nhận dụng cụ bằng inox	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.040		7.040			x					
475	Xe đẩy đồ vải 4 tầng inox (50*100*200)cm	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	6.000	6.000				x					
476	Xe đẩy bệnh nhân nằm	KHOA HSCC	1	7.500		7.500	4.500							x
477	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.700		9.700			x					
478	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA NHIỄM	1	9.700		9.700			x					
479	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA HSCC	1	9.700		9.700			x					
480	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA NỘI TH	1	9.700		9.700			x					
481	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA NGOẠI	1	9.700		9.700			x					
482	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA	1	9.700		9.700			x					
483	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	9.700		9.700			x					
484	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA HSCC	1	9.700		9.700			x					
485	Xe đẩy bệnh nhân nằm	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	7.500		7.500	4.500							x
486	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA YHCT	1	9.700		9.700			x					
487	Tủ nhôm đựng hồ sơ (3.7*0.4*2)m	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	9.850	9.850				x					
488	Tủ nhôm 6 tầng	KHOA SẢN	1	6.115	6.115				x					
489	Tủ nhôm (1.8*0.5*2)m	KHOA NGOẠI	1	6.200	6.200				x					
490	Tủ hồ sơ khung kiếng lùa (4.7*2.52*0.36)m	PHÒNG KẾ TOÁN	1	11.800	11.800				x					
491	Tủ gỗ okal	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.000	6.000				x					
492	Tủ gỗ okal	KHOA HSCC	1	6.000	6.000				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
493	Tủ giữ đồ bệnh nhân	KHOA NHIỄM	1	6.100		6.100	1.220		x					
494	Tủ giữ đồ bệnh nhân	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	6.100		6.100	1.220		x					
495	Tủ đựng hồ sơ (sắt) (630*37*240) cm	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	14.700	14.700		1.837		x					
496	Tủ đựng hồ sơ (4.8*0.37*2.5)m	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.900	9.900				x					
497	Tủ đựng hồ sơ (4.4*0.37*2.5)m	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.100	9.100				x					
498	Tủ hồ sơ khung sắt, kiếng lửa(2.5*0.4*5.47)m	PHÒNG KHTH	1	11.960	11.960				x					
499	Tủ đông âm 40 độ Haier	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	34.000		34.000	6.800			x				
500	Tủ an toàn sinh học	KHO HC	1	31.000	31.000					x				
501	Tủ 42U (Rack 42U)	PHÒNG CNTT	1	14.882	14.882				x					
502	Tổng đài điện thoại (hiệu PANASONIC)	PHÒNG KHTH	1	59.158	59.158				x					
503	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA KHÁM BỆNH	1	12.700	12.700				x					
504	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA DƯỢC	1	12.700	12.700				x					
505	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	BAN GIÁM ĐỐC	1	12.700	12.700				x					
506	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA SẢN	1	12.700	12.700				x					
507	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	PHÒNG KHTH	1	12.700	12.700				x					
508	Tủ an toàn sinh học cấp II -Thermo Fisher Scientific- Model 1376	BP XÉT NGHIỆM	1	660.000	660.000		297.000			x				
509	Tủ lạnh Aqua (model: AQR-1247 BN)	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	5.700	5.700				x					
510	Tủ lạnh Sharp 271 lít	BP XÉT NGHIỆM	1	5.700		5.700			x					
511	Tủ lạnh trữ máu ELECTROLUX	KHO HC	1	20.623	20.623				x					
512	Tủ nhôm (1.6*1.2*0.6)m	KHOA SẢN	1	5.800	5.800				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
513	Tủ nha khoa (gỗ thao lao)	KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA	1	8.600		8.600			x					
514	Tủ mát Sanaky VH408K3	KHOA DƯỢC	1	9.000		9.000			x					
515	Tủ mát Sanaky 400 lít	KHOA DƯỢC	1	9.000		9.000			x					
516	Tủ mát Sanaky 210 lít	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.900		6.900			x					
517	Tủ mát Sanaky (model VH-358K3) - 350 lít	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	8.300		8.300			x					
518	Tủ mát Sanaky (model VH-358K3) - 350 lít	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	8.300		8.300			x					
519	Tủ mát Sanaky (model VH-358K3, Sanaky)	KHOA DƯỢC	1	8.300		8.300			x					
520	Tủ mát Sanaky (400 lít)	KHOA DƯỢC	1	9.000		9.000	1.800		x					
521	Tủ mát Sanaky (290 lít)	BP XÉT NGHIỆM	1	8.500		8.500	1.700		x					
522	Tủ mát Sanaky (290 lít)	BP XÉT NGHIỆM	1	8.500		8.500	1.700		x					
523	Tủ mát AQUA 316 lít	BP XÉT NGHIỆM	1	9.500		9.500	3.800							
524	Tủ mát Alaska (model LC433)	KHOA DƯỢC	1	7.875	7.875					x				
525	Tủ mát (model VH-201W, Sanaky)	KHOA DƯỢC	1	5.200	5.200				x					
526	Tủ mát (model : LC433, hãng sx Alaska)	BP XÉT NGHIỆM	1	7.875	7.875					x				
527	Tủ mát	BP XÉT NGHIỆM	1	7.700	7.700				x					
528	Tủ mạng Rack 27U-D600	PHÒNG CNTT	1	5.148		5.148	3.089							x
529	Tủ Locker (tủ giữ đồ)	KHOA NGOẠI	1	7.650		7.650	6.120							x
530	Tủ lạnh trữ thuốc Facis	KHOA DƯỢC	1	40.000	40.000				x					
531	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA SẢN	1	12.700	12.700				x					
532	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHIỄM	1	44.250	44.250		24.780			x				
533	Máy vi tính FPT ELEAD	KHOA KHÁM BỆNH	1	14.893		14.893	11.914							x
534	Máy vi tính FPT Elead	PHÒNG KẾ TOÁN	1	7.964	7.964				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
535	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
536	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHOA DƯỢC	1	8.195	8.195				x					
537	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	8.195	8.195				x					
538	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHOA DƯỢC	1	8.195	8.195				x					
539	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHOA DƯỢC	1	8.195	8.195				x					
540	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	PHÒNG BỘT	1	8.195	8.195				x					
541	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
542	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	KHO HC	1	7.000	7.000				x					
543	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	8.195	8.195				x					
544	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	PHÒNG CNTT	1	7.954	7.954									
545	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	KHO HC	1	7.954	7.954				x					
546	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	KHO HC	1	7.000	7.000				x					
547	Máy vi tính để bàn (hiệu Robo)	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	7.480	7.480				x					
548	Máy vi tính để bàn (hiệu Robo)	KHOA KHÁM BỆNH	1	7.480	7.480				x					
549	Máy vi tính để bàn (hiệu Robo)	KHOA NHI	1	7.480	7.480				x					
550	Máy vi tính để bàn (hiệu PV)	KHOA NỘI TH	1						x					
551	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	9.020	9.020				x					
552	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA DƯỢC	1	9.130	9.130				x					
553	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	KHOA NHI	1	7.954	7.954				x					
554	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA NHI	1	8.201	8.201				x					
555	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
556	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHOA NỘI TH	1	8.195	8.195									
557	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	KHO HC	1	6.921	6.921				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
558	Máy vi tính để bàn (hiệu Robo)	PHÒNG KHTH	1	7.480	7.480				x					
559	Máy vi tính để bàn (hiệu Robo)	KHOA NỘI TH	1	8.250	8.250				x					
560	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA KHÁM BỆNH	1	7.290	7.290				x					
561	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	BP XÉT NGHIỆM	1	9.130	9.130				x					
562	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	8.679	8.679				x					
563	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	8.679	8.679				x					
564	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA NHI	1	8.679	8.679				x					
565	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	8.195	8.195				x					
566	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	PHÒNG KẾ TOÁN	1	8.679	8.679				x					
567	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHO HC	1	7.582	7.582				x					
568	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT Lead)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	8.170	8.170				x					
569	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT Elead)	KHO HC	1	8.170	8.170				x					
570	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT Elead)	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	8.170	8.170				x					
571	Máy vi tính để bàn (FPT Elead S5400)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.240		9.240	3.696							
572	Máy vi tính để bàn (FPT Elead S5400)	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	9.240		9.240	3.696							
573	Máy vi tính để bàn (FPT Elead S5400)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.240		9.240	3.696							
574	Máy vi tính để bàn (FPT Elead S5400)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.240		9.240	3.696							
575	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	PHÒNG PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	8.679	8.679				x					
576	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	9.130	9.130				x					
577	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA DƯỢC	1	9.130	9.130				x					
578	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA NỘI TMLH	1	8.679	8.679				x					



STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
579	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.140	9.140				x					
580	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	9.140	9.140				x					
581	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.140	9.140				x					
582	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT Elead)	KHOA DƯỢC	1	8.170	8.170				x					
583	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	9.140	9.140				x					
584	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	9.140	9.140				x					
585	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.140	9.140				x					
586	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	9.140	9.140				x					
587	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG CNTT	1	9.140	9.140				x					
588	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHO HC	1	8.550	8.550				x					
589	Máy vi tính để bàn	KHOA NỘI TMLH	1	8.025	8.025				x					
590	Máy vi tính để bàn	KHO HC	1	8.000	8.000				x					
591	Máy vi tính để bàn	KHOA DƯỢC	1	9.944	9.944				x					
592	Máy vi tính (hiệu Robo)	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	7.890	7.890				x					
593	Máy vi tính (hiệu FPT Elead)	KHOA DƯỢC	1						x					
594	Máy vi tính	BP XÉT NGHIỆM	1	8.690		8.690	3.476		x					
595	Máy vi tính	BP XÉT NGHIỆM	1	8.690		8.690	3.476		x					
596	Máy gây mê (Model S/5 AESPIRE 7100, OHMEDA)	KHOA PT-GMHS	1	332.354	332.354					x				
597	Máy vi tính để bàn	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.921	6.921				x					
598	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.140	9.140				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
599	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT Elead)	KHOA NGOẠI	1	8.170	8.170				x					
600	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG KHÁM MẮT	1	9.140	9.140				x					
601	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA NGOẠI	1	9.130	9.130				x					
602	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	PHÒNG CNTT	1	9.130	9.130									
603	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	BP XÉT NGHIỆM	1	9.130	9.130				x					
604	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	8.679	8.679				x					
605	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.130	9.130				x					
606	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHO HC	1	7.290	7.290				x					
607	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	PHÒNG KHTH	1	11.900	11.900				x					
608	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA HSCC	1	9.140	9.140				x					
609	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA DƯỢC	1	9.140	9.140				x					
610	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.140	9.140				x					
611	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA NGOẠI	1	9.140	9.140				x					
612	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT Elead)	KHO HC	1	8.170	8.170				x					
613	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA DƯỢC	1	9.140	9.140				x					
614	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	9.140	9.140				x					
615	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA SẢN	1	9.140	9.140				x					
616	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT Elead)	KHO HC	1	8.170	8.170				x					
617	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	9.140	9.140				x					
618	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	9.140	9.140				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
619	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.140	9.140				x					
620	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	KHOA NỘI TMLH	1	8.300	8.300				x					
621	Máy vi tính FPT Elead	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	7.964	7.964				x					
622	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	BP XÉT NGHIỆM	1	8.000	8.000				x					
623	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHOA PT-GMHS	1	8.195	8.195				x					
624	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
625	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	8.195	8.195									
626	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.195	8.195				x					
627	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.195	8.195				x					
628	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA SẢN	1	8.195	8.195				x					
629	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
630	Máy vi tính để bàn hiệu Sing PC	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	7.954	7.954									
631	Máy vi tính để bàn hiệu Sing PC	KHOA NHIỄM	1	7.954	7.954				x					
632	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	8.195	8.195				x					
633	Máy vi tính để bàn hiệu Sing PC	KHOA NỘI TH	1	7.954	7.954				x					
634	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KHTH	1	7.599	7.599				x					
635	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KHTH	1	8.030	8.030				x					
636	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	7.599	7.599				x					
637	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KẾ TOÁN	1	7.599	7.599				x					
638	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	BP NỘI SOI	1	8.789	8.789				x					
639	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	KHOA DƯỢC	1	7.599	7.599				x					
640	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KẾ TOÁN	1	7.599	7.599				x					
641	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KHÁM RHM	1	7.599	7.599				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
642	Máy vi tính để bàn hiệu Sing PC	KHOA NỘI TH	1	7.954	7.954				x					
643	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	BAN GIÁM ĐỐC	1	7.960	7.960				x					
644	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
645	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.195	8.195				x					
646	Máy vi tính FPT Elead	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	13.145		13.145	10.516							x
647	Máy vi tính FPT Elead	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	7.964	7.964				x					
648	Máy vi tính FPT ELEAD	KHOA NỘI TMLH	1	14.893		14.893	11.914							x
649	Máy vi tính FPT ELEAD	KHOA NỘI TH	1	14.893		14.893	11.914							x
650	Máy vi tính FPT	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	8.650		8.650	1.730		x					
651	Máy vi tính FPT	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	8.650		8.650	1.730		x					
652	Máy vi tính FPT	KHOA YHCT	1	8.650		8.650	1.730		x					
653	Máy vi tính để bàn Robo	KHOA NỘI TMLH	1	8.030	8.030									
654	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	PHÒNG KHÁM TMH	1	8.195	8.195									
655	Máy vi tính để bàn Robo	PHÒNG CNTT	1	8.030	8.030									
656	Máy vi tính để bàn Robo	PHÒNG KẾ TOÁN	1	8.030	8.030				x					
657	Máy vi tính để bàn Robo	KHOA DUỢC	1	8.030	8.030				x					
658	Máy vi tính để bàn Robo	PHÒNG KHTH	1	8.250	8.250				x					
659	Máy vi tính để bàn Robo	KHOA NGOẠI	1	8.030	8.030				x					
660	Máy vi tính để bàn Robo	KHOA PT-GMHS	1	8.030	8.030				x					
661	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.195	8.195				x					
662	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
663	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.195	8.195				x					
664	Máy vi tính để bàn Robo	KHOA DUỢC	1	8.250	8.250				x					
665	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	KHOA SẢN	1	7.920	7.920				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
666	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	8.250	8.250				x					
667	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG CNTT	1	7.920	7.920				x					
668	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	KHOA DƯỢC	1	7.290	7.290				x					
669	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.679	8.679				x					
670	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	KHOA SẢN	1	9.020	9.020				x					
671	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	7.920		7.920			x					
672	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	PHÒNG KHÁM RHM	1	7.920		7.920			x					
673	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	KHOA KHÁM BỆNH	1	7.920		7.920			x					
674	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	PHÒNG KHÁM TMH	1	7.920		7.920			x					
675	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	KHOA DƯỢC	1	7.920		7.920			x					
676	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	8.679	8.679									
677	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	PHÒNG KHÁM TMH	1	7.920		7.920			x					
678	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	KHOA NHIỄM	1	7.920		7.920			x					
679	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	KHOA NHI	1	7.920		7.920			x					
680	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	7.920		7.920			x					
681	Máy vi tính để bàn FPT	KHOA SẢN	1	9.130	9.130				x					
682	Máy vi tính để bàn FPT	KHOA DINH DƯỠNG	1											
683	Máy vi tính để bàn Dell (chung máy đo võng mạc)	PHÒNG KHÁM MẮT	1	13.680		13.680			x					
684	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHOA PT-GMHS	1	8.195	8.195				x					
685	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHOA NGOẠI	1	8.195	8.195				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức năng có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
686	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	PHÒNG KHTH	1	7.920		7.920			x					
687	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	8.679	8.679				x					
688	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	8.679	8.679				x					
689	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	9.130	9.130				x					
690	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG CNTT	1	7.599	7.599				x					
691	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG CNTT	1	7.960	7.960				x					
692	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	7.599	7.599				x					
693	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	KHOA YHCT	1	7.599	7.599				x					
694	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	KHOA KHÁM BỆNH	1	7.960	7.960				x					
695	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	KHOA KHÁM BỆNH	1	7.599	7.599				x					
696	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KHTH	1	7.480	7.480				x					
697	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.920	7.920				x					
698	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	7.599	7.599				x					
699	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	7.599	7.599				x					
700	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KẾ TOÁN	1	7.890	7.890				x					
701	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	BP XÉT NGHIỆM	1	7.920	7.920				x					
702	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	7.599	7.599				x					
703	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	7.960	7.960				x					
704	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	BAN GIÁM ĐỐC	1	7.960	7.960				x					
705	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KHTH	1	7.920	7.920				x					
706	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KHTH	1	8.030	8.030				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
707	Máy vi tính để bàn hiệu FPT Elead	PHÒNG KẾ TOÁN	1	8.170	8.170				x					
708	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	7.290	7.290				x					
709	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
710	Máy ép túi tiệt trùng Hawo	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	79.860		79.860	19.965			x				
711	Máy đốt laser CO2- hệ thống hút khói	KHOA NGOẠI	1	80.000	80.000					x				
712	Máy ép bùn	TỔ ĐIỆN	1	610.000	610.000				x					
713	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
714	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
715	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
716	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
717	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
718	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
719	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
720	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA HSCC	1	6.375		6.375			x					
721	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
722	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
723	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
724	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
725	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
726	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
727	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
728	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
729	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TH	1	6.375		6.375			x					
730	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
731	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
732	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
733	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
734	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
735	Giường cấp cứu 2 tay quay - Keshiki	KHOA HSCC	1	29.400		29.400			x					
736	Giường cấp cứu 2 tay quay - Keshiki	KHOA HSCC	1	29.400		29.400			x					
737	Giường cấp cứu 2 tay quay - Keshiki	KHOA HSCC	1	29.400		29.400			x					
738	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
739	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
740	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
741	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
742	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
743	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
744	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
745	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
746	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
747	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TH	1	6.375		6.375			x					
748	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
749	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
750	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
751	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
752	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
753	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA HSCC	1	6.375		6.375			x					
754	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
755	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
756	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
757	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
758	Giường bệnh Meditech	KHOA NGOẠI	1	6.838	6.838				x					
759	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
760	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
761	Giường bệnh Meditech	KHOA SẢN	1	6.838	6.838				x					
762	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
763	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	3.000			x				
764	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NỘI TH	1	7.500		7.500	3.000			x				
765	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
766	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NỘI TH	1	7.500		7.500	3.000			x				
767	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	3.000			x				
768	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	3.000			x				
769	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	3.000			x				
770	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NỘI TH	1	7.500		7.500	3.000			x				
771	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	3.000			x				
772	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NỘI TH	1	7.500		7.500	3.000			x				
773	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	3.000			x				
774	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	3.000			x				
775	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NỘI TH	1	7.500		7.500	3.000			x				
776	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
777	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
778	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
779	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
780	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
781	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
782	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					



STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
783	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
784	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
785	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
786	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
787	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
788	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
789	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
790	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
791	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
792	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
793	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
794	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
795	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
796	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
797	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
798	Giường cấp cứu 2 tay quay - Keshiki	KHOA HSCC	1	29.400		29.400			x					
799	Giường - đèn chiếu vàng da	KHOA NHI	1	7.000	7.000				x					
800	Giường cấp cứu 2 tay quay - Keshiki	KHOA HSCC	1	29.400		29.400			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức năng có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
801	Giường chiếu đèn 2 mặt Photobed	KHOA NHI	1							x				
802	Hệ thống lọc nước RO- Nhất An Sinh	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	402.000	402.000		134.000			x				
803	Hệ thống khám bệnh từ xa cho trường hợp rách tay di động (Telemedicine Case)	PHÒNG CNTT	1	2.641.000	2.641.000		880.333			x				
804	Hệ thống gây mê giúp thở (máy gây mê : ADSII hãng sx Medical, máy giúp thở AV-S, hãng sx Penlon)	KHOA PT-GMHS	1	318.000	318.000					x				
805	Hệ thống gây mê giúp thở (ADSII/AV-S)	KHOA PT-GMHS	1	318.000	318.000					x				
806	Hệ thống Elisa (Awreness)	BP XÉT NGHIỆM	1	855.000	855.000					x				
807	Hệ thống điện trung thế	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	618.569	618.569				x					
808	Hệ thống CPAP lưu động (KSE Medical)	KHOA SẢN	1	59.048	59.048					x				
809	Hệ thống chụp cắt lớp điện toán 16 lát cắt CT Scanner (model : Brilliance16)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	9.774.750	9.774.750					x				
810	Hệ thống lọc nước tinh khiết	TỔ ĐIỆN	1	270.913	270.913				x					
811	Hệ thống cấp thoát nước	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	439.757	439.757				x					
812	Hệ thống camera phòng khám + BHYT (có TV 43')	PHÒNG CNTT	1	83.480	83.480				x					
813	Hệ thống camera Hikvision	KHOA HSCC	1	8.920		8.920			x					
814	Hệ thống camera giám sát (1 đầu ghi+32 camera + 1Tivi 50 inch)	KHOA NHIỄM	1	95.360		95.360	47.680							
815	Hệ thống camera (1 đầu ghi + 3 camera)	PHÒNG CNTT	1	23.630		23.630	7.384		x					
816	Gu găm xương (Stille luer 23cm)	KHOA PT-GMHS	1	6.350	6.350					x				
817	Gu găm xương (Stille luer 23cm)	KHO HC	1	6.350	6.350					x				
818	Gu găm xương (Stille luer 23cm)	KHOA PT-GMHS	1	6.350	6.350					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
819	Gu gậm xương (Ruskin 18cm)	KHOA PT-GMHS	1	5.775	5.775					x				
820	Hệ thống camera quan sát	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	46.030	46.030				x					
821	Giường sơ sinh	KHOA SẢN	1	48.070	48.070					x				
822	hệ thống mạng LAN-WIFI	PHÒNG CNTT	1	482.655		482.655	386.124							x
823	Hệ thống máy CT Scanner 32 lát cắt	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	12.896.000	12.896.000		7.221.760			x				
824	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
825	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
826	Hệ thống xử lý nước thải lỏng	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	6.552.114	6.552.114				x					
827	Hệ thống xử lý chất thải rắn theo công nghệ khử khuẩn kết hợp với nghiền cắt	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	4.335.816	4.335.816				x					
828	Hệ thống xét nghiệm Covid -19	BP XÉT NGHIỆM	1	4.828.529	4.828.529		3.219.019			x				
829	Hệ thống X-quang số hóa	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	2.052.000	2.052.000					x				
830	Hệ thống thiết bị phòng máy chủ	PHÒNG CNTT	1	1.910.700		1.910.700	1.528.560							x
831	Hệ thống rửa tay vô trùng	KHOA PT-GMHS	1	201.800	201.800		37.838			x				
832	Hệ thống máy chụp Xquang kỹ thuật số DR- CORE LABS	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	3.998.000		3.998.000	2.238.880			x				
833	Hệ thống quản lý tổng thể bệnh viện,, hệ thống rút phiếu tự động (Voice, chat)	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	998.110	998.110									
834	Hệ thống phẫu thuật nội soi Olympus	KHOA PT-GMHS	1	1.118.000	1.118.000					x				
835	Hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng (hãng sx Stryker)	KHO HC	1	1.290.587	1.290.587					x				
836	Hệ thống PCCC, nhà bơm nước	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	628.336	628.336				x					
837	Hệ thống Oxy tường	KHOA PT-GMHS	1	570.654	570.654					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
838	Hệ thống nội soi Pentex	PHÒNG KHÁM TMH	1	305.000	305.000					x				
839	Hệ thống nội soi chẩn đoán dạ dày, đại tràng, tá tràng và trực tràng - Fujifilm, advantech, Cami	BP NỘI SOI	1	2.195.000	2.195.000		987.750			x				
840	Hệ thống mô nội soi ổ bụng có monitor Olympus	KHOA PT-GMHS	1	3.642.975	3.642.975		1.639.339			x				
841	Hệ thống máy đo thính lực	PHÒNG KHÁM TMH	1	112.960	112.960					x				
842	Hệ thống phẫu thuật và điều trị tai mũi họng (model NCU-2000)	PHÒNG KHÁM TMH	1	131.850	131.850					x				
843	Giường sơ sinh	KHOA NHI	1	11.286	11.286					x				
844	Giường nệm chân inox	KHOA YHCT	1	6.250		6.250			x					
845	Giường nệm chân inox	KHOA YHCT	1	6.250		6.250			x					
846	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
847	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
848	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
849	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	PHÒNG BỘT	1	5.900	5.900				x					
850	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	5.900	5.900				x					
851	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
852	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
853	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
854	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA NGOẠI	1	5.900	5.900				x					
855	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA NGOẠI	1	5.900	5.900				x					
856	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA NGOẠI	1	5.900	5.900				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
857	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	5.900	5.900				x					
858	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	5.900	5.900				x					
859	Giường đèn chiếu vàng da	KHOA NHI	1	7.000	7.000					x				
860	Giường đèn chiếu vàng da	KHOA NHI	1	8.000	8.000					x				
861	Giường đèn chiếu vàng da	KHOA NHI	1	7.000	7.000					x				
862	Giường đèn chiếu vàng da	KHOA NHI	1	8.000	8.000					x				
863	Giường đèn chiếu vàng da	KHOA NHI	1	7.000	7.000					x				
864	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
865	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
866	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	5.900	5.900				x					
867	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	5.900	5.900				x					
868	Giường nệm chân gỗ (Giường tập VLTL)	PHÒNG PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	6.400		6.400	1.280		x					
869	Giường nệm chân gỗ (Giường tập VLTL)	PHÒNG PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	6.400		6.400	1.280		x					
870	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
871	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
872	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
873	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
874	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
875	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
876	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
877	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
878	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
879	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
880	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
881	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
882	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
883	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
884	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
885	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA NGOẠI	1	5.900	5.900				x					
886	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
887	Giường cấp cứu 2 tay quay - Keshiki	KHOA HSCC	1	29.400		29.400			x					
888	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
889	Giếng nước	BỆNH VIỆN ĐKKV CAILẬY	1	19.000	19.000				x					
890	Giá sách để hồ sơ bệnh án (Kệ sắt)	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	5.940		5.940	2.376							
891	Bộ máy trám răng	PHÒNG KHÁM RHM	1	93.500	93.500					x				
892	Bộ lưu trữ dữ liệu Storage	PHÒNG CNTT	1	159.539	159.539				x					
893	Bộ lưu điện UPS Santak (model: C3K)	PHÒNG CNTT	1	26.895	26.895				x					
894	Bộ lưu điện Santak C2K LCD	BP XÉT NGHIỆM	1	17.050		17.050			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
895	Bộ lưu điện Santak 6KVA	BP XÉT NGHIỆM	1	49.500		49.500			x					
896	Bộ lưu điện Santak 3 KVA	PHÒNG CNTT	1	23.500	23.500				x					
897	Bộ lưu điện APC 5 KVA	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	42.491	42.491				x					
898	Bộ khám và điều trị răng hàm mặt	PHÒNG KHÁM RHM	1	7.912	7.912					x				
899	Bộ mở khí quản (Covid 19)	KHOA HSCC	1	30.000	30.000		15.000			x				
900	Bộ khám điều trị RHM+Ghế+Lấy thạch cao răng bằng siêu âm	PHÒNG KHÁM RHM	1	460.900	460.900		86.419			x				
901	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa (hãng sx PMS)	KHOA PT-GMHS	1	132.300	132.300					x				
902	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	KHOA PT-GMHS	1	349.500	349.500		65.531		x					
903	Bộ dụng cụ phẫu thuật sọ não	KHOA PT-GMHS	1	183.750	183.750					x				
904	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản khoa B.Braun-Aesculap	KHOA PT-GMHS	1	589.353	589.353		324.135			x				
905	Bộ dụng cụ phẫu thuật phụ khoa (hãng sx PMS)	KHOA PT-GMHS	1	121.275	121.275					x				
906	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình B.Braun-Aesculap	KHOA PT-GMHS	1	588.980	588.980		265.041			x				
907	Bộ dụng cụ khám tai mũi họng (hãng sx : Medicon)	PHÒNG KHÁM TMH	1	21.206	21.206					x				
908	Bộ dụng cụ chấn thương chỉnh hình (hãng sx PMS)	KHOA PT-GMHS	1	275.625	275.625					x				
909	Bộ dụng cụ tháo vít chỉnh hình	KHOA PT-GMHS	1	30.765		30.765	26.919							x
910	Bộ đèn đặt nội khí quản NL (model Ri-Integral Macintosh F.O)	KHOA NGOẠI	1	13.900	13.900		2.606			x				
911	Bộ mở khí quản (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	30.000	30.000		15.000			x				
912	Bộ nội soi dạ dày, tá tràng, đại tràng ống mềm (hãng sx Olympus)	BP NỘI SOI	1	1.439.500	1.439.500					x				
913	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NỘI TMLH	1	39.400	39.400		22.064			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
914	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		22.064			x				
915	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		22.064			x				
916	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA PT-GMHS	1	39.400	39.400		22.064			x				
917	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NGOẠI	1	39.400	39.400		22.064			x				
918	Bơm tiêm tự động Top 5530	KHOA HSCC	1	39.400	39.400		22.064			x				
919	Bơm tiêm tự động Top 5530	KHOA NỘI TH	1	39.400	39.400		22.064			x				
920	Bơm tiêm tự động Top 5530	KHOA NHI	1	39.400	39.400		22.064			x				
921	Bộ nội soi dạ dày ống mềm (OLYMPUS, SONY)	BP NỘI SOI	1	745.500	745.500					x				
922	Bơm tiêm tự động Top 5530	KHOA HSCC	1	39.400	39.400		22.064			x				
923	Bộ xylanh	KHO HC	1	9.750	9.750					x				
924	Bộ xích đu	KHOA NHI	1	13.200	13.200				x					
925	Bộ trung phẫu và mổ đẻ PMS	KHOA PT-GMHS	1	47.517	47.517					x				
926	Bộ thiết bị dụng cụ nội soi ngược dòng (hãng sx: Nopa)	KHOA PT-GMHS	1	235.000	235.000					x				
927	Bộ rút đinh	KHOA PT-GMHS	1	13.500	13.500					x				
928	Bộ nong Albarran 1 chiều A20971A (DCPTNS)	KHOA PT-GMHS	1	47.800	47.800					x				
929	Bộ nội soi trực tràng ống cứng OLYMPUS	BP NỘI SOI	1	155.400	155.400					x				
930	Bộ nội soi TMH + ghế	PHÒNG KHÁM TMH	1	690.700	690.700		129.506			x				
931	Bơm tiêm tự động Top 5530	KHOA NHI	1	39.400	39.400		22.064			x				
932	Bộ đèn đặt nội khí quản NL (model Ri-Integral Macintosh F.O)	KHOA NHI	1	13.900	13.900		2.606			x				
933	Bộ đèn đặt nội khí quản NL (model Ri-Integral Macintosh F.O)	KHOA HSCC	1	13.900	13.900		2.606			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
934	Bộ đèn đặt nội khí quản Heine	KHOA HSCC	1	25.830	25.830		4.843			x				
935	Bàn sưởi ấm sơ sinh di động	KHOA PT-GMHS	1	9.000	9.000				x					
936	Bàn sưởi ấm sơ sinh di động	KHOA SẢN	1	9.000	9.000				x					
937	Bản quyền Window server	PHÒNG CNTT	1	48.000	48.000				x					
938	Bàn oval mêca	KHOA NGOẠI	1	3.000	3.000				x					
939	Bàn oval mêca	KHOA KHÁM BỆNH	1	3.000	3.000				x					
940	Bàn oval gỗ	PHÒNG KHTH	1	55.100	55.100				x					
941	Bàn mổ vụn năng STudy	KHOA PT-GMHS	1	52.000	52.000					x				
942	Bàn mổ đa năng thủy lực (model TS-101EP)	KHOA PT-GMHS	1	206.850	206.850					x				
943	Băng ca có bánh xe (hàng viện trợ)	KHOA PT-GMHS	1	9.800	9.800									
944	Bàn mổ	KHOA PT-GMHS	1	31.500	31.500					x				
945	Bàn làm việc gỗ thau lau	KHOA NGOẠI	1	7.500	7.500				x					
946	Bàn làm việc gỗ thao lao Hòa Phát (180*90*76)cm	PHÒNG KHTH	1	6.600	6.600			x						
947	Bàn làm việc đá hoa cương	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	11.000	11.000				x					
948	Bàn inox 2 tầng (1.2*0.6)m	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.200	5.200				x					
949	Bàn inox (1.5*1.4*0.7)m	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.400	5.400				x					
950	Bàn inox (1.5*1.4*0.7)m	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.400	5.400				x					
951	Bàn inox (1.4*1.2*0.7)m	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.200	5.200				x					
952	Bàn đóng gói dụng cụ	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	9.900		9.900	1.980		x					
953	Bàn mổ	KHOA PT-GMHS	1	31.500	31.500					x				
954	Băng ca có bánh xe (hàng viện trợ)	KHOA PT-GMHS	1	9.800	9.800									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
955	Băng ca có bánh xe (hàng viện trợ)	KHOA PT-GMHS	1	9.800	9.800									
956	Bảng hiệu bệnh viện	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	9.900	9.900				x					
957	Bộ đèn đặt nội khí quản	KHOA NỘI TH	1	26.667	26.667					x				
958	Bộ đặt nội khí quản trẻ sơ sinh Fibre-optics, ánh sáng lạnh 2,5V	KHOA SẢN	1	17.430	17.430		8.715			x				
959	Bộ đặt nội khí quản (model: Mancintosh C)	KHOA HSCC	1	9.240	9.240					x				
960	Bộ đặt nội khí quản (model Ri-Standard)	KHOA NỘI TH	1	5.100	5.100					x				
961	Bộ đặt nội khí quản (model Ri-standard)	KHOA PT-GMHS	1	5.100	5.100					x				
962	Bộ đặt nội khí quản (model Mancintosh C)	KHOA PT-GMHS	1	9.240	9.240					x				
963	Bộ đặt nội khí quản (model Mancintosh C)	KHOA NỘI TH	1	9.240	9.240					x				
964	Bộ đặt nội khí quản (model Macintosh C)	KHOA NỘI TMLH	1	9.240	9.240					x				
965	Bộ đặt nội khí quản (model : Mancintosh C)	KHOA YHCT	1	9.240	9.240					x				
966	Bộ đặt nội khí quản (khó) (Model Ri+Integral Flex Maccintosh F.O)	KHOA PT-GMHS	1	10.710	10.710					x				
967	Bộ đặt nội khí quản (Ánh sáng lạnh Led) (Covid 19)	KHOA PT-GMHS	1	16.000	16.000		8.960			x				
968	Bộ đặt nội khí quản (Ánh sáng lạnh Led) (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	16.000	16.000		8.960			x				
969	Bộ đặt nội khí quản (Ánh sáng lạnh Led) (Covid 19)	KHOA PT-GMHS	1	16.000	16.000		8.960			x				
970	Bộ đặt nội khí quản (Ánh sáng lạnh Led) (Covid 19)	KHOA HSCC	1	16.000	16.000		8.960			x				
971	Bộ đặt nội khí quản (Ánh sáng lạnh Led) (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	16.000	16.000		8.960			x				
972	Bộ đặt nội khí quản (Ánh sáng lạnh Led) (Covid 19)	KHOA HSCC	1	16.000	16.000		8.960			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
973	Banh bụng Balfour PF, 27 cm Restok	KHOA PT-GMHS	1	8.754	8.754					x				
974	Banh bụng Balfour PF, 27 cm Restok	KHOA PT-GMHS	1	8.754	8.754					x				
975	Bảng hiệu bệnh viện (chữ nổi mica có gắn đèn led)	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	43.670		43.670	10.918		x					
976	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		22.064			x				
977	Giá sách để hồ sơ bệnh án (Kệ sắt)	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	5.940		5.940	2.376							
978	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		22.064			x				
979	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		22.064			x				
980	Đèn khám TMH (model Clar N)	PHÒNG KHÁM TMH	1	9.975	9.975					x				
981	Đèn khám TMH (model Clar N)	PHÒNG KHÁM TMH	1	9.975	9.975					x				
982	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	27.300		x					
983	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	27.300		x					
984	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	27.300		x					
985	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	27.300		x					
986	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	27.300		x					
987	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	27.300		x					
988	Đèn mổ 01 bóng	KHOA PT-GMHS	1	15.000	15.000					x				
989	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	27.300		x					
990	Đèn cực tím loại di động	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	18.150		18.150	2.723		x					
991	Đèn cực tím loại di động	KHOA NGOẠI	1	18.150		18.150	2.723		x					
992	Đèn cực tím loại di động	KHOA YHCT	1	18.150		18.150	2.723		x					
993	Đèn cực tím loại di động	KHOA NHI	1	18.150		18.150	2.723		x					
994	Đèn cực tím loại di động	KHOA NỘI TMLH	1	18.150		18.150	2.723		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
995	Đèn cực tím loại di động	KHOA KHÁM BỆNH	1	18.150		18.150	2.723		x					
996	Đèn cực tím loại di động	KHOA HSCC	1	18.150		18.150	2.723		x					
997	Đèn cực tím loại di động	KHOA SẢN	1	18.150		18.150	2.723		x					
998	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	27.300		x					
999	Đèn cực tím (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	28.000	28.000		8.960		x					
1000	Đèn mổ 4 bóng	KHOA PT-GMHS	1	12.000	12.000					x				
1001	Đèn mổ treo trần 8 bóng (model N66)	KHOA PT-GMHS	1	136.500	136.500					x				
1002	Giá sách để hồ sơ bệnh án (kệ sắt)	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	5.940		5.940	2.376							
1003	Giá sách để hồ sơ bệnh án (360*60*250)cm	PHÒNG KHTH	1	8.100		8.100	2.531		x					
1004	Giá sách để hồ sơ bệnh án (360*60*250)cm	PHÒNG KHTH	1	8.100		8.100	2.531		x					
1005	Giá sách để hồ sơ bệnh án (210*37*240)cm	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.500		5.500	2.200							
1006	Ghế nha (viện trợ)	PHÒNG KHÁM RHM	1	24.500	24.500					x				
1007	Ghế khám tai mũi họng (CH-200)	PHÒNG KHÁM TMH	1	71.860	71.860					x				
1008	Đường vào gara ô tô (đường dane)	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	149.616	149.616				x					
1009	Đường rải nhựa vào khoa cấp cứu	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	101.650	101.650				x					
1010	Đèn mổ di động (SLB-05)	KHOA NGOẠI	1	44.000	44.000				x					
1011	Dụng cụ vặn vít lực giác kt 4,5mm x 25cm	KHOA PT-GMHS	1	5.144		5.144	4.115			x				
1012	Đồng hồ đo bước sóng	KHOA NHI	1	5.225	5.225					x				
1013	Đèn trám răng thẩm mỹ nha khoa không dây (model : Led 60)	PHÒNG KHÁM RHM	1	14.200	14.200					x				
1014	Đèn thủ thuật ánh sáng Led - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	6.890	6.890		1.378		x					
1015	Đèn thủ thuật ánh sáng Led - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	6.890	6.890		1.378		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1016	Đèn soi đáy mắt (model Ri-Scope L3, hãng Riester)	PHÒNG KHÁM MẮT	1	18.480	18.480					x				
1017	Đèn mô treo trần Halogen	KHOA PT-GMHS	1	95.760	95.760					x				
1018	Đèn mô treo trần Halogen	KHOA PT-GMHS	1	95.760	95.760					x				
1019	Đèn mô treo trần Halogen	KHOA PT-GMHS	1	95.760	95.760					x				
1020	Đồng hồ đo SPO2	KHOA NHI	1	7.315	7.315					x				
1021	Đèn cực tím (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	28.000	28.000		8.960		x					
1022	Đèn cực tím	KHOA SẢN	1	13.500	13.500					x				
1023	Đèn cực tím	KHOA PT-GMHS	1	13.500	13.500					x				
1024	Camera Avtech	PHÒNG KẾ TOÁN	1	5.115		5.115			x					
1025	Camera Avtech	BP XÉT NGHIỆM	1	5.115		5.115			x					
1026	Bồn rửa mắt và tắm khăn cấp UK-304A	BP XÉT NGHIỆM	1	8.100		8.100			x					
1027	Bồn rửa mắt và tắm khăn cấp EM608	BP XÉT NGHIỆM	1	5.616		5.616	3.370							
1028	Bồn rửa dụng cụ nội soi	BP NỘI SOI	1	19.800	19.800				x					
1029	Bồn rửa dụng cụ nội soi	BP NỘI SOI	1	19.800	19.800				x					
1030	Bồn inox đứng 2000 lít (Đại Thành)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	6.270	6.270				x					
1031	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NỘI TH	1	39.400	39.400		22.064			x				
1032	Camera Avtech	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.115		5.115			x					
1033	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA HSCC	1	39.400	39.400		22.064			x				
1034	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		22.064			x				
1035	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA SẢN	1	39.400	39.400		22.064			x				
1036	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		22.064			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức năng có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1037	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		22.064			x				
1038	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA HSCC	1	39.400	39.400		22.064			x				
1039	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		22.064			x				
1040	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA SẢN	1	39.400	39.400		22.064			x				
1041	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NỘI TMLH	1	39.400	39.400		22.064			x				
1042	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA HSCC	1	39.400	39.400		22.064			x				
1043	Camera quan sát	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	5.330	5.330				x					
1044	Camera quan sát (model AVM2452P, hiệu AVTech	KHOA HSCC	1	5.600	5.600				x					
1045	Cân sơ sinh	KHOA NHI	1	5.225	5.225				x					
1046	Đèn chiếu vàng da V3000	KHOA NHI	1	35.530	35.530					x				
1047	Đèn chiếu vàng da SS	KHO HC	1	28.571	28.571					x				
1048	Đèn chiếu vàng da SS	KHO HC	1	28.571	28.571					x				
1049	Đèn chiếu vàng da 2 mặt - Firefly	KHOA NHI	1	45.357	45.357		17.009		x					
1050	Đèn chiếu vàng da (model AK-PTU)	KHO HC	1	6.802	6.802					x				
1051	Đầu ghi hình (model: 516A)	PHÒNG CNTT	1	18.359	18.359				x					
1052	Dao mổ điện cao tần Meditom	KHOA NGOẠI	1	49.650		49.650	16.550			x				
1053	Dao mổ điện (ELEKTROTOM 530)	KHOA PT-GMHS	1	82.612	82.612					x				
1054	Dao mổ điện (ARC-300)	KHOA PT-GMHS	1	128.993	128.993					x				
1055	Dàn tạ đa năng (Kensport)	PHÒNG PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	8.500	8.500					x				
1056	Đãi nước	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	150.000	150.000				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1057	Công viên bệnh viện	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	129.960	129.960				x					
1058	Cổng hàng rào (cổng sau BV)	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	64.710	64.710		6.471		x					
1059	Cổng hàng rào (465,2 x 2)	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	559.989	559.989				x					
1060	Chậu ngâm nước căng mô (bồn căng mô) - ThermoScientific	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	97.460	97.460		43.857			x				
1061	Cassette (24*30) cm	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	14.600	14.600					x				
1062	Cassette (24*30) cm	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	14.600	14.600					x				
1063	Cassette (24*30) cm	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	14.600	14.600					x				
1064	Cassette (24*30) cm	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	14.600	14.600					x				
1065	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NỘI TH	1	39.400	39.400		22.064			x				
1066	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
1067	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
1068	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
1069	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	BAN GIÁM ĐỐC	1	6.400		6.400	1.280		x					
1070	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NHI	1	6.400		6.400	1.280		x					
1071	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NGOẠI	1	6.400		6.400	1.280		x					
1072	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA HSCC	1	6.400		6.400	1.280		x					
1073	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	PHÒNG KHÁM RHM	1	6.400		6.400	1.280		x					
1074	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	PHÒNG KHÁM MẮT	1	6.400		6.400	1.280		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1075	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.400		6.400	1.280		x					
1076	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NỘI TH	1	6.400		6.400	1.280		x					
1077	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	BP XÉT NGHIỆM	1	6.400		6.400	1.280		x					
1078	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NGOẠI	1	6.400		6.400	1.280		x					
1079	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.400		6.400	1.280		x					
1080	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NHI	1	6.400		6.400	1.280		x					
1081	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NHI	1	6.400		6.400	1.280		x					
1082	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NHI	1	6.400		6.400	1.280		x					
1083	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA PT-GMHS	1	6.400		6.400	1.280		x					
1084	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NHI	1	6.400		6.400	1.280		x					
1085	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.400		6.400	1.280		x					
1086	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA DUỢC	1	6.400		6.400	1.280		x					
1087	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA HSCC	1	6.400		6.400	1.280		x					
1088	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NHI	1	6.400		6.400	1.280		x					
1089	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1HP	BP XÉT NGHIỆM	1	5.800		5.800	2.320							
1090	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1HP	BP XÉT NGHIỆM	1	5.800		5.800	2.320							
1091	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RC/RT-12-TA-A)	BAN GIÁM ĐỐC	1	6.450	6.450				x					
1092	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RC/RT-12-TA-A)	KHOA NHI	1	6.450	6.450				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1093	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RC/RT-12-TA-A)	KHOA PT-GMHS	1	6.450	6.450				x					
1094	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RC/RT-12-TA-A)	HỘI TRƯỞNG	1	6.450	6.450				x					
1095	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1 HP	BP XÉT NGHIỆM	1	6.655	6.655				x					
1096	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1 HP	KHOA PT-GMHS	1	6.655	6.655				x					
1097	Máy điều hòa nhiệt độ Panasonic	KHOA SẢN	1	5.900	5.900				x					
1098	Máy điều hòa nhiệt độ Hitachi 2 HP	KHO HC	1	9.500	9.500				x					
1099	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1HP	BP XÉT NGHIỆM	1	5.800		5.800	2.578							
1100	Máy điều hòa nhiệt độ DAKIN 2 HP	KHOA PT-GMHS	1	13.800	13.800				x					
1101	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 2HP	PHÒNG KHÁM TMH	1	14.000	14.000				x					
1102	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1HP (model FTE 25 LV1V)	KHO HC	1	7.000	7.000				x					
1103	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1HP	KHOA NỘI TMLH	1	6.900	6.900				x					
1104	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1.5HP	PHÒNG KHÁM RHM	1	8.800	8.800				x					
1105	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1.5 HP	KHOA NỘI TMLH	1	9.000	9.000				x					
1106	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin	PHÒNG CNTT	1	9.895	9.895				x					
1107	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin	KHOA SẢN	1	9.895	9.895				x					
1108	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin	KHOA NỘI TMLH	1	9.895	9.895				x					
1109	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 2HP	KHOA HSCC	1	13.800	13.800				x					
1110	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1 HP	BP XÉT NGHIỆM	1	5.800		5.800	2.320							
1111	Máy điều hòa nhiệt độ Casper	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	9.300		9.300	1.860		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1112	Máy điều hòa nhiệt độ Casper	KHOA PT-GMHS	1	9.300		9.300	1.860		x					
1113	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (model RC12-DB, hiệu Reetech)	PHÒNG KHÁM TMH	1	6.580	6.580				x					
1114	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (hiệu Panasonic/2 cục)	KHOA NHIỄM	1						x					
1115	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (hiệu PANASONIC/2 cục)	KHOA SẢN	1						x					
1116	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model: RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA DƯỢC	1	6.580	6.580				x					
1117	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model: RC-12-DP, hiệu Reetech)	KHO HC	1	6.580	6.580				x					
1118	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model RC12-DB, hiệu Reetech)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.580	6.580				x					
1119	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 Hp (model RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA NGOẠI	1	6.580	6.580				x					
1120	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 Hp (model RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA SẢN	1	6.580	6.580				x					
1121	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (model RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA SẢN	1	6.580	6.580				x					
1122	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA HSCC	1	6.580	6.580				x					
1123	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model RC12-DB hiệu Reetech)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.580	6.580				x					
1124	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model RC-12-DB, hiệu Reetech)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.580	6.580				x					
1125	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model : RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA PT-GMHS	1	6.580	6.580				x					
1126	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model : RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA PT-GMHS	1	6.580	6.580				x					
1127	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 Hp (hiệu Panasonic, 2 cục)	BP XÉT NGHIỆM	1						x					
1128	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (hiệu Panasonic, 2 cục)	KHOA NỘI TMLH	1						x					
1129	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 Hp (hiệu Panasonic 2 cục)	KHOA SẢN	1						x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1130	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 Hp (hiệu Panasonic 2 cục)	KHOA NHI	1						x					
1131	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model RC12-DB, hiệu Reetech)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.580	6.580				x					
1132	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (model RC12-DB, hiệu Reteach)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	6.580	6.580				x					
1133	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (model: RC12-DB, hiệu Reetech)	KHO HC	1	6.580	6.580				x					
1134	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (Reteach)	KHOA NỘI TH	1	7.320	7.320						x			
1135	Máy điều hòa nhiệt độ 2HP (hiệu PANASONIC/2 cục)	HỘI TRƯỞNG	1						x					
1136	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC18-DB, hiệu Reteach)	KHOA SẢN	1	9.280	9.280				x					
1137	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC18-DB, hiệu Reteach)	KHOA DƯỢC	1	9.280	9.280				x		x			
1138	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC18-DB, hiệu Reteach)	KHOA DƯỢC	1	9.280	9.280				x					
1139	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC18-DB, hiệu Reteach)	KHOA SẢN	1	9.280	9.280				x					
1140	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC18-DB, hiệu Reteach)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	9.280	9.280				x					
1141	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC-18-DB, hiệu Reteach)	KHOA NGOẠI	1	9.280	9.280				x					
1142	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC-18-DB, hiệu Reteach)	KHOA NGOẠI	1	9.280	9.280				x					
1143	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (Panasonic)	NHÀ ĐẠI THỂ	1						x					
1144	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (model RC18-DB, hiệu Reetech)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	9.280	9.280				x					
1145	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (model RC18-DB, hiệu Reetech)	KHOA SẢN	1	9.280	9.280				x					
1146	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (model RC18-DB, hiệu Reetech)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	9.280	9.280				x					
1147	Máy điều hòa nhiệt độ 2 Hp (model RC18-DB, hiệu Reetech)	BP XÉT NGHIỆM	1	9.280	9.280				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1148	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (model RC18-DB, hiệu Reetech)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	9.280	9.280				x					
1149	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (model RC18-DB, hiệu Reetech)	KHO HC	1	9.280	9.280				x					
1150	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (model RC18-DB, hiệu Reetech)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	9.280	9.280				x					
1151	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (model RC18-DB, hiệu Reetech)	KHO HC	1	9.280	9.280				x					
1152	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (hiệu Panasonic /2 cục)	BP XÉT NGHIỆM	1						x					
1153	Máy điều hòa nhiệt độ 2 cục 1 HP (nhãn hiệu Panasonic)	KHOA NHI	1						x					
1154	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RT/RC-12-DE-A)	KHOA SẢN	1	6.589	6.589				x					
1155	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (hiệu Panasonic 2 cục)	KHOA NHI	1						x					
1156	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RT/RC-12-DE-A)	KHOA SẢN	1	6.589	6.589				x					
1157	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RT/RC-12-DE-A)	KHOA SẢN	1	6.589	6.589				x					
1158	Máy đo độ loãng xương bằng X Quang	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	1.630.000	1.630.000		305.625			x				
1159	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu để bàn	KHOA PT-GMHS	1	81.600	81.600		15.300			x				
1160	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu để bàn	KHOA PT-GMHS	1	81.600	81.600		15.300			x				
1161	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu để bàn	KHOA NỘI TH	1	81.600	81.600		15.300			x				
1162	Máy đo độ bão hòa oxy để bàn (model Oxycon II)	KHOA PT-GMHS	1	29.925	29.925					x				
1163	Máy đo độ bão hòa oxy để bàn (model Oxycon II)	KHOA PT-GMHS	1	29.925	29.925					x				
1164	Máy đo độ bão hòa oxy để bàn (model Oxycon II)	KHO HC	1	29.925	29.925					x				
1165	Máy đo độ bão hòa oxy để bàn (model Oxycon II)	KHO HC	1	29.925	29.925					x				



STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1166	Máy đo khúc xạ tự động Rexam	PHÒNG KHÁM MẮT	1	304.500	304.500					x				
1167	Máy đo độ bão hòa oxy (model IRC 725, hãng sx Invacare)	KHOA PT-GMHS	1	24.164	24.164					x				
1168	Máy đo độ bão hòa oxy (model IRC 725, hãng sx Invacare)	KHOA PT-GMHS	1	24.164	24.164					x				
1169	Máy đo độ bão hòa oxy (Medial)	KHOA SẢN	1	20.000	20.000					x				
1170	Máy đo độ bão hòa Oxy	KHO HC	1	9.900	9.900					x				
1171	Máy đo điện tim Nihon Kohden	KHOA KHÁM BỆNH	1	44.961	44.961		25.178			x				
1172	Máy đo điện tim 6 cần Nihon Kohden	KHOA NỘI TMLH	1	54.600	54.600		18.200							
1173	Máy đo điện tim 6 cần (model ECG-1250K, Nihon Kohden)	KHOA HSCC	1	44.100	44.100					x				
1174	Máy đo điện tim 6 cần (model ECG-1250K, hãng sx Nihon Kohden)	KHO HC	1	44.100	44.100					x				
1175	Máy đo điện tim 6 cần	KHO HC	1	28.000	28.000					x				
1176	Máy đo độ bão hòa oxy (model IRC 725, hãng sx Invacare)	KHOA PT-GMHS	1	24.164	24.164					x				
1177	Máy đo điện tim 6 cần	KHOA NGOẠI	1	54.600	54.600		18.200		x					
1178	Máy đo nồng độ bão hòa oxy trong máu dạng cầm tay (MS: AH-MX)	KHOA YHCT	1	9.460		9.460				x				
1179	Máy đo nồng độ bão hòa oxy trong máu dạng cầm tay AH-MX	KHOA NHI	1	9.460		9.460				x				
1180	Xe nhận dụng cụ bắn các khoa bằng inox	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.800		5.800			x					
1181	Máy đọc mã vạch Honeywell + chân đế	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.380		5.380			x					
1182	Máy đọc mã vạch + chân đế (hiệu Honey well)	KHOA HSCC	1	5.220	5.220				x					
1183	Máy đo tim thai (máy dopler tim thai cầm tay)	KHOA SẢN	1	16.800		16.800	9.408							
1184	Máy đo tim thai (máy dopler tim thai cầm tay)	KHOA KHÁM BỆNH	1	16.800		16.800	9.408			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1185	Máy đo SPO2 và nhịp mạch loại cầm tay Nonin (không có báo động), model 8500	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	15.400		15.400	5.133			x				
1186	Máy đo SPO2 loại cầm tay (model 2500A)	KHOA SẢN	1	16.380	16.380					x				
1187	Máy đo SPO2 dùng cho trẻ em	KHOA HSCC	1	11.991	11.991					x				
1188	Máy đo nồng độ bão hòa Oxy trong máu dạng cầm tay AH-MX	KHOA NGOẠI	1	9.460		9.460				x				
1189	Máy đo SPO2 dùng cho người lớn	KHOA NGOẠI	1	11.991	11.991					x				
1190	Máy đo SpO2 cầm tay Nonin	KHOA NỘI TH	1	18.900		18.900	9.450			x				
1191	Máy đo SpO2 cầm tay Nonin	KHOA NỘI TMLH	1	18.900		18.900	9.450			x				
1192	Máy đo SPO2 cầm tay Nonin	KHOA NỘI TMLH	1	10.800	10.800					x				
1193	Máy đo SPO2 cầm tay Nonin	KHOA SẢN	1	24.570		24.570	13.759			x				
1194	Máy đo SPO2 cầm tay Nonin	KHOA NHIỄM	1	24.570		24.570	13.759			x				
1195	Máy đo SPO2 cầm tay Nonin	KHO HC	1	10.800	10.800					x				
1196	Máy đo SpO2 cầm tay Nonin	KHOA NỘI TH	1	18.900		18.900	9.450			x				
1197	Máy đo nồng độ oxy trong máu (SPO2) Nonin	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	16.500		16.500	5.500			x				
1198	Máy đo SPO2 dùng cho người lớn	KHOA HSCC	1	11.991	11.991					x				
1199	Máy đo điện tim 3-6 kênh (model Cardisun C120, hãng sx Fukuda)	KHOA SẢN	1	39.375	39.375					x				
1200	Máy đo điện tim 3 kênh Newtech	KHOA YHCT	1	18.795	18.795					x				
1201	Máy đo điện tim 2 kênh tự động	KHOA NHIỄM	1	15.960	15.960					x				
1202	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP	KHOA NGOẠI	1	6.589	6.589				x					
1203	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	9.400	9.400				x					
1204	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach	KHOA PT-GMHS	1	6.960	6.960				x					
1205	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach	PHÒNG KHÁM TMH	1	6.960	6.960									
1206	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 2HP	KHOA DƯỢC	1	9.394	9.394									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1207	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 2HP	KHOA DƯỢC	1	9.500		9.500			x					
1208	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 2HP	KHOA DƯỢC	1	9.500		9.500			x					
1209	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 2HP	KHOA PT-GMHS	1	9.400	9.400				x					
1210	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP	KHOA NGOẠI	1	6.589	6.589				x					
1211	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5HP, model RT/RC-12DE-A	KHOA NỘI TH	1	6.589	6.589				x					
1212	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5HP, model RT/RC-12-DE-A	KHOA DƯỢC	1	6.589	6.589				x					
1213	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5HP, model RT/RC-12-DE-A	KHOA NỘI TH	1	6.589	6.589				x					
1214	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5HP, model RT/RC-12-DE-A	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	6.589	6.589				x					
1215	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP, model RT/RC-12-DE-A	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.589	6.589				x					
1216	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP, model RT/RC-12-DE-A	KHO HC	1	6.589	6.589				x					
1217	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP, model RT/RC-12-DE-A	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.589	6.589				x					
1218	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP, model RT/RC-12-DE-A	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.589	6.589				x					
1219	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP, model RC/TR-12-TA-A	KHOA SẢN	1	6.450	6.450				x					
1220	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5HP, model RT/RC-12-DE-A	KHOA NHI	1	6.589	6.589				x					
1221	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP	KHOA NGOẠI	1	6.589	6.589				x					
1222	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP	KHOA NỘI TH	1	6.589	6.589				x					
1223	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP (model RT/RC-12-DE-A)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.589	6.589				x					
1224	Máy đo điện tim 1 cần (model ECG 1100- Newtech)	KHO HC	1	14.500	14.500					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1225	Máy đo điện não 46 kênh Cadwell	KHOA KHÁM BỆNH	1	479.850		479.850	159.950		x					
1226	Máy đo chức năng hô hấp Chest	KHOA KHÁM BỆNH	1	197.000	197.000		65.667			x				
1227	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 2HP	KHOA HSCC	1	9.394	9.394				x					
1228	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 2 HP, model RC/RT -18-TA-A	KHOA DƯỢC	1	9.050	9.050				x					
1229	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1HP	KHOA NHI	1	6.655	6.655				x					
1230	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1HP	KHOA PT-GMHS	1	6.655	6.655				x					
1231	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RT/RC-12-DE-A	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	6.589	6.589				x					
1232	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RT/RC-12-DE-A	KHOA NỘI TMLH	1	6.589	6.589				x					
1233	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RC/RT-12-TA-A	PHÒNG KHÁM TMH	1	6.450	6.450				x					
1234	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA NHIỄM	1	6.450	6.450				x					
1235	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.450	6.450				x					
1236	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.450	6.450				x					
1237	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.450	6.450				x					
1238	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP	KHOA NỘI TMLH	1	6.589	6.589				x					
1239	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.589	6.589				x					
1240	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA HSCC	1	6.450	6.450				x					
1241	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA PT-GMHS	1	6.450	6.450				x					
1242	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA HSCC	1	6.450	6.450				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1243	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RT/RC-12-DE-A)	KHOA NHI	1	6.589	6.589				x					
1244	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 Hp (hiệu Panasonic 2 cục)	KHOA SẢN	1						x					
1245	Máy điều hòa nhiệt độ (nhãn hiệu Panasonic/2 cục)	PHÒNG KHÁM TMH	1						x					
1246	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu: PANASONIC/2 cục)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	12.100	12.100				x					
1247	Máy ảnh Canon EOS M50 KIT (EF-M15-45 IS STM)	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	16.590		16.590	3.318		x					
1248	Màn hình tivi Darling 55 inch	KHOA NHI	1	6.790		6.790	1.358		x					
1249	Màn hình tivi Darling 55 inch	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.790		6.790	1.358							
1250	Màn hình tivi Darling 55 inch	KHOA SẢN	1	6.790		6.790	1.358							
1251	Mái che sắt tole (KT: 14,5m*8,5m; Che khu vực nhận bệnh)	BỆNH VIỆN ĐKKV CẠI LẬY	1	43.754	43.754		17.502		x					
1252	Lồng ấp sơ sinh (model Care Plus 2000- Omeda)	KHOA SẢN	1	134.100	134.100					x				
1253	Lồng ấp sơ sinh (model Care Plus 2000 - Omeda)	KHOA SẢN	1	180.952	180.952					x				
1254	Lò đốt rác thải y tế công suất 30 kg/giờ	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	1.373.918	1.373.918		693.380		x					
1255	Máy ảnh Sony	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	9.990	9.990				x					
1256	Lavarbo Inox 304	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	7.000		7.000	1.400		x					
1257	Lavabo rửa dụng cụ kích thước (137x74x105)cm	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	12.000		12.000	10.500							x
1258	Lavabo rửa dụng cụ kích thước (137x74x105)cm	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	12.000		12.000	10.500							x
1259	Lavabo rửa dụng cụ kích thước (137x74x105)cm	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	12.000		12.000	10.500							x
1260	Kính phẫu thuật Galileo (Model BL-S-3-NEITS)	KHOA PT-GMHS	1	11.246	11.246					x				
1261	Kính hiển vi điện tử có gắn camera Nikon, model: Ni-U	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	1.199.000	1.199.000		539.550			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1262	Kính hiển vi 2 mắt (Lx400)	BP XÉT NGHIỆM	1	19.950	19.950					x				
1263	Kính hiển vi 2 mắt (CX21FS1-5)	BP XÉT NGHIỆM	1	19.300	19.300					x				
1264	Kìm cắt cộng lực TC 47cm	KHOA PT-GMHS	1	29.814		29.814	26.087							x
1265	Lavabo rửa dụng cụ kích thước (137x74x105)cm	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	12.000		12.000	10.500							x
1266	Kìm cắt cộng lực TC 22cm	KHOA PT-GMHS	1	20.222		20.222	17.694							x
1267	Máy bơm nước 10HP	TỔ ĐIỆN	1	19.300	19.300				x					
1268	Máy bơm tiêm tự động	KHOA HSCC	1	32.700	32.700		6.131			x				
1269	Máy bơm tiêm tự động Top 5300	KHO HC	1	12.000	12.000					x				
1270	Máy bơm tiêm tự động Top 5300	KHOA SẢN	1	14.225	14.225					x				
1271	Máy bơm tiêm tự động Top 5300	KHO HC	1	14.800	14.800					x				
1272	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA NỘI TH	1	15.500	15.500					x				
1273	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA NỘI TH	1	24.139	24.139					x				
1274	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA HSCC	1	15.500	15.500					x				
1275	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA PT-GMHS	1	14.800	14.800					x				
1276	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHO HC	1	15.500	15.500					x				
1277	Máy bơm thả	TỔ ĐIỆN	1	11.800	11.800		1.475		x					
1278	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA NGOẠI	1	14.800	14.800					x				
1279	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA NGOẠI	1	15.500	15.500					x				
1280	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA HSCC	1	15.500	15.500					x				
1281	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA NGOẠI	1	24.139	24.139					x				
1282	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA PT-GMHS	1	15.500	15.500					x				
1283	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA NỘI TH	1	15.500	15.500					x				
1284	Máy bơm tiêm tự động (TE-331)	KHOA NỘI TMLH	1	24.150	24.150					x				
1285	Máy bơm tiêm tự động (TE-331)	KHOA NỘI TMLH	1	24.150	24.150					x				
1286	Máy bơm tiêm tự động	KHOA HSCC	1	32.700	32.700		6.131			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1287	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA NGOẠI	1	15.500	15.500					x				
1288	Kìm cắt cộng lực mũi gấp góc TC 22cm	KHOA PT-GMHS	1	20.222		20.222	17.694							x
1289	Kìm cắt cộng lực mũi gấp góc TC 22cm	KHOA PT-GMHS	1	20.222		20.222	17.694							x
1290	Khoan xương điện	KHOA PT-GMHS	1	66.780		66.780	44.520			x				
1291	Kệ sắt (4 tầng, (240x60x250)cm)	PHÒNG KHTH	1	5.400		5.400	1.688		x					
1292	Kệ sắt (4 tầng, (240x60x250)cm)	PHÒNG KHTH	1	5.400		5.400	1.688		x					
1293	Kệ sắt (4 tầng, (240x60x250)cm)	PHÒNG KHTH	1	5.400		5.400	1.688		x					
1294	Kệ sắt (4 tầng, (240x60x250)cm)	PHÒNG KHTH	1	5.400		5.400	1.688		x					
1295	Kệ sắt (4 tầng, (240x60x250)cm)	PHÒNG KHTH	1	5.400		5.400	1.688		x					
1296	Kệ sắt (360*100*210)cm	KHOA DƯỢC	1	6.048	6.048				x					
1297	Kệ sắt (360*100*210) cm	KHOA DƯỢC	1	6.048	6.048				x					
1298	Kệ sắt (360*100*210) cm	KHOA DƯỢC	1	6.048	6.048				x					
1299	Kệ sắt (4 tầng, (240x60x250)cm)	PHÒNG KHTH	1	5.400		5.400	1.688		x					
1300	Kệ sắt (360*100*210) cm	KHOA DƯỢC	1	6.048	6.048				x					
1301	Kệ inox 3 tầng (2*0.6*1.8)m	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	11.500	11.500				x					
1302	Kệ inox (4*2/0.6)m	KHOA PT-GMHS	1	9.700	9.700				x					
1303	Kệ inox (4*2/0.6)m	KHOA PT-GMHS	1	9.700	9.700				x					
1304	Kệ gỗ thao lao	PHÒNG KHTH	1	5.500		5.500	1.100		x					
1305	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
1306	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
1307	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
1308	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1309	Kệ inox 3 tầng (2*0.6/1.8)m	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	11.500	11.500				x					
1310	Kệ sắt để hồ sơ (5.35*0.36*2.2)m	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	6.313	6.313				x					
1311	Kệ sắt để hồ sơ (5.6*0.36*2.2)m	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	6.608	6.608				x					
1312	Kệ tủ inox 4 tầng	KHOA PT-GMHS	1	5.800	5.800				x					
1313	Kết dính tiền (hiệu : GUNNCARD)	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.800	9.800				x					
1314	Kẹp gấp 7Fr*330mm 00121 (DCPTNS)	KHOA PT-GMHS	1	16.550	16.550					x				
1315	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 33 cm	KHOA PT-GMHS	1	16.288		16.288	8.144			x				
1316	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 33 cm	KHOA PT-GMHS	1	16.288		16.288	8.144			x				
1317	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 21cm	KHOA PT-GMHS	1	11.542		11.542	5.771			x				
1318	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 21cm	KHOA PT-GMHS	1	11.542		11.542	5.771			x				
1319	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 21cm	KHOA PT-GMHS	1	11.542		11.542	5.771			x				
1320	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 21cm	KHOA PT-GMHS	1	11.542		11.542	5.771			x				
1321	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 17cm	KHOA PT-GMHS	1	10.448		10.448	5.224			x				
1322	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 17cm	KHOA PT-GMHS	1	10.448		10.448	5.224			x				
1323	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 17cm	KHOA PT-GMHS	1	10.448		10.448	5.224			x				
1324	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 17cm	KHOA PT-GMHS	1	10.448		10.448	5.224			x				
1325	Kèm cắt đinh inox (dạng còng cua) 22 cm Zefit	KHOA PT-GMHS	1	9.891	9.891					x				
1326	Kèm cắt đinh inox (dạng còng cua) 22 cm Zefit	KHOA PT-GMHS	1	9.891	9.891					x				
1327	Kèm cắt đinh cộng lực (cắt đinh 6mm Zefit)	KHOA PT-GMHS	1	18.690	18.690		6.230			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1328	Kèm cắt đỉnh cộng lực (cắt đỉnh 6mm Zeft)	KHOA PT-GMHS	1	18.690	18.690		6.230			x				
1329	Kèm cắt đỉnh cộng lực (cắt đỉnh 6mm Zeft)	KHOA PT-GMHS	1	18.690	18.690		6.230			x				
1330	Kèm bấm chết dài 24cm	KHOA PT-GMHS	1	28.457		28.457	14.229			x				
1331	Kèm bấm chết dài 24cm	KHOA PT-GMHS	1	28.457		28.457	14.229			x				
1332	Máy bơm tiêm tự động Top 5300	KHO HC	1	14.857	14.857					x				
1333	Máy bơm tiêm tự động Top 5300	KHO HC	1	12.000	12.000					x				
1334	Máy bơm, tiêm tự động TE-331	KHOA NHIỄM	1	14.800	14.800					x				
1335	Máy bơm, tiêm tự động Top 5300	KHOA SẢN	1	14.225	14.225					x				
1336	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800				x					
1337	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800				x					
1338	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHO HC	1						x					
1339	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHOA NỘI TH	1						x					
1340	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1Hp)	KHOA HSCC	1	7.300	7.300				x					
1341	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu PANASONIC 1.5 HP)	KHOA YHCT	1	9.000	9.000				x					
1342	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1.5 HP	PHÒNG KHÁM TMH	1	9.000	9.000									
1343	Máy điều hòa nhiệt độ (nhãn hiệu Panasonic/2 cục)	KHO HC	1						x					
1344	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800				x					
1345	Máy điều hòa dạng tủ (hiệu Panasonic 3HP)	KHOA KHÁM BỆNH	1	32.050	32.050				x					
1346	Máy điện tim 6 cần ECG-1250K Nihon Kohden - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	55.000	55.000		30.800			x				
1347	Máy điện tim 6 cần ECG-1250K Nihon Kohden - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	55.000	55.000		30.800			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1348	Máy điện tim 3-6 kênh (model CARDYSUNY C300BX, hãng sx FUKUDA)	KHOA KHÁM BỆNH	1	99.750	99.750					x				
1349	Máy điện tim 3 kênh FX-7102	KHOA HSCC	1	35.070	35.070		6.576			x				
1350	Máy điện tim 2 kênh tự động	KHO HC	1	15.960	15.960					x				
1351	Máy điện tim (SUZUKEN)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	62.900		62.900	28.305			x				
1352	Máy điện tim (SUZUKEN)	KHOA HSCC	1	62.900		62.900	28.305			x				
1353	Máy điện tim (SUZUKEN)	KHOA NHIỄM	1	62.900		62.900	28.305			x				
1354	Máy điều hòa dạng tủ (hiệu Panasonic 3HP)	KHOA KHÁM BỆNH	1	32.050	32.050				x					
1355	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	BP XÉT NGHIỆM	1	6.800	6.800									
1356	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800				x					
1357	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800				x					
1358	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu: PANASONIC/1.5HP, 2 cục)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	7.700	7.700				x					
1359	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHOA KHÁM BỆNH	1						x					
1360	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHOA NHI	1						x					
1361	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHOA DƯỢC	1						x					
1362	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	PHÒNG KẾ TOÁN	1						x					
1363	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	PHÒNG KHÁM RHM	1						x					
1364	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHOA PT-GMHS	1						x					
1365	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHOA DƯỢC	1						x					
1366	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHO HC	1						x					



STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1367	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic: 1 Hp/2 cục)	KHOA NGOẠI	1						x					
1368	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic: 1 Hp)	PHÒNG CNTT	1	7.000	7.000									
1369	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic: 1 Hp)	PHÒNG KHÁM RHM	1	6.800	6.800				x					
1370	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic: 1 Hp)	BP NỘI SOI	1	8.800	8.800				x					
1371	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic: 1 Hp)	KHO HC	1	8.800	8.800				x					
1372	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic: 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800									
1373	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1.5HP)	KHOA NHI	1						x					
1374	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1.5 HP)	BAN GIÁM ĐỐC	1	9.000	9.000				x					
1375	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1.5 HP)	KHO HC	1	8.700	8.700				x					
1376	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800				x					
1377	Máy điện tim (SUZUKEN)	KHOA SẢN	1	62.900		62.900	28.305			x				
1378	Máy ép túi hấp Runyes Seal 100	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.922	5.922					x				
1379	Máy điện tim (SUZUKEN)	KHOA NHI	1	62.900		62.900	28.305			x				
1380	Máy đếm tiền XIUDUN	PHÒNG KẾ TOÁN	1	8.448	8.448				x					
1381	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		131.667			x				
1382	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		131.667			x				
1383	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		131.667			x				
1384	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		131.667			x				
1385	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		131.667			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1386	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		131.667			x				
1387	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		131.667			x				
1388	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		131.667			x				
1389	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		131.667			x				
1390	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		131.667			x				
1391	Máy chạy thận nhân tạo (model Dialog+, hãng sx B.Braun)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		74.063			x				
1392	Máy chạy thận nhân tạo (model Dialog+, hãng sx B.Braun)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		74.063			x				
1393	Máy chạy thận nhân tạo (model Dialog+, hãng sx B.Braun)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		74.063			x				
1394	Máy cắt lát tinh thể (máy cắt lát vi phẫu) - Thermo Shandon-model; HM325	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	395.850	395.850		178.133			x				
1395	Máy cắt đốt cầm máu trong nha khoa	PHÒNG KHÁM RHM	1	12.915		12.915	4.305		x					
1396	Máy cạo vôi răng PM25	PHÒNG KHÁM RHM	1	16.800	16.800					x				
1397	Máy camera (model 552BP)	PHÒNG CNTT	1	7.590	7.590				x					
1398	Máy camera (model 552BP)	PHÒNG CNTT	1	7.590	7.590				x					
1399	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		131.667			x				
1400	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+ (Hãng sx Bbraun)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		131.667		x					
1401	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+ (Hãng sx Bbraun)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	419.440	419.440		188.748			x				
1402	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+ (Hãng sx Bbraun)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	419.440	419.440		188.748			x				
1403	Máy cưa bột Hebu	PHÒNG BỘT	1	9.800	9.800					x				
1404	Máy cưa bột	PHÒNG BỘT	1	7.700	7.700					x				



STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1405	Máy cưa bột	PHÒNG BỘT	1	7.000	7.000									
1406	Máy chụp XQ răng (model: PHOP-XII, hãng sx: Belmont)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	126.000	126.000					x				
1407	Máy chụp XQ nhũ ảnh (hãng sx: SIEMENS AG)	BP CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	1.063.050	1.063.050					x				
1408	Máy chụp XQ di động (SIEMENS)	KHO HC	1	310.000	310.000					x				
1409	Máy chụp XQ cố định toàn sóng hiệu TXR	KHO HC	1	319.725	319.725					x				
1410	Máy chụp võng mạc + Bàn nâng điện	PHÒNG KHÁM MẮT	1	328.169		328.169	109.390			x				
1411	Máy chủ Server IBM	PHÒNG CNTT	1	62.365	62.365				x					
1412	Máy chủ Server IBM	PHÒNG CNTT	1	62.365	62.365				x					
1413	Máy chủ server	PHÒNG CNTT	1	80.520	80.520				x					
1414	Máy chủ HP	PHÒNG CNTT	1	86.185	86.185				x					
1415	Máy chủ Dell	PHÒNG CNTT	1	109.500		109.500			x					
1416	Máy chiếu tia 10 đầu châm (M302A)	KHOA YHCT	1	29.800	29.800					x				
1417	Máy chiếu tia 10 đầu châm (M302A)	KHOA YHCT	1	29.800	29.800					x				
1418	Máy chiếu Sony + màn chiếu Apollo	KHO HC	1	13.960	13.960				x					
1419	Máy chiếu đa phương tiện công nghệ LCD	PHÒNG CNTT	1	26.020	26.020				x					
1420	Máy chiếu đa phương tiện	PHÒNG CNTT	1	22.800	22.800				x					
1421	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+ (Hãng sx Bbraun)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	419.440	419.440		188.748			x				
1422	Máy dẹn tim 1 cần (ECG 1100, Newtech)	KHO HC	1	14.500	14.500					x				
1423	Xe nhận dụng cụ bẩn các khoa bằng inox	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.800		5.800			x					

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)



Lê Thị Kim Chi

Ngày 02 tháng 01 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Luận

Q. GIÁM ĐỐC

